

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 7914 /UBND-TH

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2015

V/v trả lời kiến nghị của cử tri trước
và sau kỳ họp thứ 13 HĐND Thành
phố, khóa XIV

Kính gửi: Thường trực HĐND Thành phố

Thực hiện Công văn số 189/HĐND-VP; 233/HĐND-VP của Thường trực HĐND Thành phố đề nghị trả lời kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 13 HĐND Thành phố, UBND Thành phố gửi đến Thường trực HĐND Thành phố, các vị Đại biểu HĐND Thành phố báo cáo tổng hợp trả lời kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 13 HĐND Thành phố (có báo cáo kèm theo)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Chủ tịch UBND Tp;
(để báo cáo)
- Các đ/c PCT UBND Tp;
- CPVP, các Phòng chuyên viên;
- Lưu: VT, TH_N.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vũ Hồng Khanh



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2015

BÁO CÁO
TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI TRƯỚC VÀ SAU KỲ HỌP THỨ 13
HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KHÓA XIV
(Kèm theo công văn số 7814/UBND-TH ngày 30/10/2015 của UBND Thành phố)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân Thành phố

Thực hiện Công văn số 189/HĐND-VP; 233/HĐND-VP của Thường trực HĐND Thành phố đề nghị trả lời kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 13 HĐND Thành phố, UBND Thành phố đã chỉ đạo các sở, ban, ngành kiểm tra, giải quyết. UBND Thành phố trân trọng báo cáo như sau:

Phần 01: KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI TRƯỚC KỲ HỌP

I. KIẾN NGHỊ CHUNG VỚI UBND THÀNH PHỐ

1.1. Các vấn đề về văn hóa, y tế, giáo dục, thể dục thể thao...

1. Đề nghị Thành phố quan tâm hỗ trợ kinh phí để xây dựng và trang bị cơ sở vật chất cho các trường học nói chung, đặc biệt là các trường mầm non trên địa bàn Thành phố. Hiện còn nhiều trường mầm non chưa đủ phòng học để thu hút đủ tỷ lệ trẻ trong độ tuổi mầm non đến trường, lớp theo chỉ tiêu Đề án “Nâng cao chất lượng GDMN Thành phố Hà Nội đến năm 2015”, nhiều trường còn thiếu phòng làm việc và các công trình phụ trợ khác phục vụ cho sinh hoạt, học tập và giảng dạy của giáo viên và học sinh. Đề nghị thành phố nghiên cứu nâng định mức chi đối với giáo viên mầm non, vì hiện nay với giáo viên mầm non, định mức chỉ là 3,4 triệu/năm/học sinh. Với định mức như vậy mới chỉ đáp ứng được việc trả lương cho giáo viên, không đủ để đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất cho các trường mầm non (cử tri Sơn Tây).

- Theo Quyết định số 55/2010/QĐ-UBND ngày 15/12/2010 của UBND Thành phố quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách, việc đầu tư xây dựng và trang bị cơ sở vật chất cho các trường từ mầm non, tiểu học, THCS thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách cấp huyện. UBND Thành phố đã chỉ đạo UBND các quận, huyện, thị xã rà soát thực trạng hệ thống trường học trên địa bàn; chủ động cân đối, bố trí vốn đầu tư từ nguồn vốn phân cấp quận, huyện, thị xã để hoàn thiện các phòng học, phòng chức năng cho các trường thuộc các cấp học từ mầm non tới THCS trên địa bàn đảm bảo tiêu chí trường chuẩn Quốc gia.

Đối với các trường THPT thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách Thành phố: UBND Thành phố yêu cầu Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành tiếp tục rà soát, báo cáo UBND Thành phố cân đối, bố trí vốn đầu tư tăng cường cơ sở vật chất cho các trường THPT đảm bảo phục vụ tốt việc dạy và học của nhà trường và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách Thành phố.

- Về đề nghị UBND Thành phố nâng định mức chi đối với giáo viên mầm non: Căn cứ Quyết định số 55/2010/QĐ-UBND ngày 15/12/2010 của UBND Thành phố, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách Nhà nước đối với giáo dục mầm non là 3.400.000 đồng/học sinh/năm. Định mức phân bổ ngân sách đã bao gồm toàn bộ tiền lương theo mức lương tối thiểu 730.000 đồng/tháng, đảm bảo nhu cầu kinh phí chi nghiệp vụ theo chức năng nhiệm vụ được giao; các khoản mua sắm, thay thế trang thiết bị và phương tiện làm việc; kinh phí sửa chữa thường xuyên tài sản; đảm bảo kinh phí thực hiện các chính sách chế độ của Trung ương và Thành phố ban hành đến thời điểm ngày 25/11/2010.

Trên cơ sở định mức chi trên, nếu tỷ lệ chi khác nhỏ hơn 25% thì sẽ được bổ sung đủ 25%. Đối với các trường học nằm trên địa bàn các xã thuộc diện chương trình 135, xã miền núi và xã thuộc bãi giữa Sông Hồng được tính tăng thêm 10% so với định mức phân bổ nêu trên.

Như vậy đối với giáo dục mầm non (công lập) hiện nay được giao ngân sách chi thường xuyên với định mức là 3.400.000 đồng/học sinh/năm. Đối với những đơn vị khi giao định mức trên mà không đảm bảo tỷ lệ chi khác 25% (nhỏ hơn 25%) sẽ được ngân sách cấp bổ sung đủ 25% chi khác (Tính quỹ lương theo mức lương cơ sở 730.000 đồng/tháng).

Phân chênh lệch quỹ lương do tăng mức lương cơ sở từ 730.000 đồng/tháng lên 1.150.000 đồng/tháng như hiện nay thì ngân sách cấp bổ sung ngoài định mức trên. Ngoài ra các chế độ phát sinh của Trung ương và Thành phố ban hành sau thời điểm ngày 25/11/2010 ngân sách Thành phố cấp bổ sung để thực hiện như chế độ phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo theo Nghị định số 54/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ,

Với định mức 3.400.000 đồng/học sinh/năm là định mức chi thường xuyên theo mức lương cơ sở 730.000 đồng/tháng và đảm bảo kinh phí thực hiện các chính sách chế độ của Trung ương và Thành phố ban hành đến thời điểm ngày 25/11/2010. Nếu các đơn vị cần đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất thì phải báo cáo UBND quận, huyện, thị xã để được đầu tư từ nguồn kinh phí chi ngoài định mức chi thường xuyên.

2. Đề nghị Thành phố nghiên cứu, nâng mức kinh phí để hệ giáo dục thường xuyên bình đẳng với hệ giáo dục THPT. Vì hiện nay, theo Luật Giáo dục: hệ thống giáo dục quốc dân gồm có giáo dục chính quy và giáo dục thường xuyên, hệ giáo dục thường xuyên tương đương với hệ giáo dục THPT. Tuy nhiên hiện nay Trung tâm Giáo dục thường xuyên chỉ được cấp 1,8 triệu/ năm/ học sinh (với 9 môn học), còn hệ THPT được cấp 4 triệu/năm/ học sinh (với 12 môn học) (cử tri Sơn Tây).

Theo Quyết định số 55/2010/QĐ-UBND ngày 15/12/2010 của UBND Thành phố, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước đối với Trung tâm giáo dục thường xuyên (GDTX) là 1.800.000 đồng/học sinh/năm, Trung học phổ thông là 4.000.000 đồng/học sinh/năm.

Căn cứ xây dựng định mức ngân sách chi thường xuyên tại thời điểm năm 2010: THPT học 13 môn; hệ GDTX học 7 môn. Mức thu học phí của hai hệ này khác nhau, cụ thể:

+ Khu vực Hà Nội cũ: học phí cấp THPT từ 20.000 đến 30.000 đồng/học sinh/tháng; Hệ GDTX từ 60.000 đến 75.000 đồng/học sinh/tháng.

+ Khu vực Hà Tây cũ: học phí cấp THPT từ 10.000 đến 30.000 đồng/học sinh/tháng; Hệ GDTX từ 35.000 đến 45.000 đồng/học sinh/tháng.

Như vậy tính theo tỷ lệ môn học và phân thu học phí thì việc xây dựng định mức như trên là hợp lý.

Từ năm học 2012-2013, UBND Thành phố ban hành mức thu học phí theo Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ đã quy định ngân sách cấp bù phần chênh lệch mức thu học phí (Chênh lệch giữa mức thu hiện tại và mức thu do Thành phố ban hành theo Quyết định số 22/2012/QĐ-UBND ngày 28/8/2012 của UBND thành phố), việc này khiến quá trình thực hiện có một số khó khăn, vướng mắc:

- Các Trung tâm GDTX có hệ THPT và hệ GDTX, Trung tâm GDTX được hưởng định mức là 1.800.000 đồng/học sinh/năm, nên học sinh hệ THPT học đầy đủ các môn như học sinh trong các trường THPT vẫn chỉ được tính 1.800.000 đồng/học sinh/năm mà không được tính 4.000.000 đồng/học sinh/năm.

- Biên chế được giao của các Trung tâm GDTX rất thấp (mỗi trung tâm chỉ được giao không quá 20 biên chế/trung tâm). Như vậy các Trung tâm GDTX phải trích phần kinh phí chi khác để chi trả tiền công thuê giáo viên thỉnh giảng vì phần tiền công này không được tính trong quỹ lương theo quy định tại Quyết định số 55/2010/QĐ-UBND ngày 15/12/2010.

- Việc tuyển sinh đối với một số Trung tâm GDTX rất khó khăn, số học sinh/lớp ít.

Để khắc phục những tồn tại, hạn chế và tiếp thu ý kiến của cử tri, thời gian tới UBND Thành phố chỉ đạo các ngành đề xuất, đề nghị HĐND Thành phố xem xét, quyết định:

- Quy định định mức biên chế đối với các Trung tâm GDTX để có cơ sở các Trung tâm GDTX tính quỹ lương của số biên chế thiếu (giữa số biên chế được giao với số thực tế có mặt) để có nguồn chi trả tiền công cho giáo viên thỉnh giảng.

- Giao định mức học sinh hệ THPT trong Trung tâm GDTX tương đương học sinh các Trường THPT.

3. Tại điều 18, Luật Giáo dục phổ cập Tiểu học năm 1991 quy định “Cha, mẹ học sinh ghi tên con hoặc trẻ em được đỡ đầu đi học tại trường, lớp tiểu học trên địa bàn cư trú hoặc nơi thuận tiện nhất” (khoản 1 Điều 18). Quy định như vậy dẫn đến sự hiểu lầm của cha mẹ học sinh là con em họ có quyền vào học tại các trường gần nhà hoặc thuận tiện. Điều này là mâu thuẫn với việc cần thực hiện phân tuyến tuyển sinh để đảm bảo không bị quá tải số HS/trường, số HS/lớp của các trường hiện nay. Đề nghị Thành phố ban hành các hướng dẫn thực hiện cụ thể nội dung này trên địa bàn Thành phố Hà Nội để phòng Giáo dục & Đào tạo cấp quận/huyện thực hiện chỉ đạo công tác tuyển sinh thuận lợi (cử tri Long Biên)

Công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 trên địa bàn Thành phố Hà Nội:

Từ nhiều năm nay, việc phân tuyến đối với học sinh tiểu học nói chung và tuyển sinh lớp 1 nói riêng đã đi vào nề nếp, đối với năm học 2015-2016, ngày 08/4/2015, Sở GD&ĐT Hà Nội đã ban hành văn bản số 4724/SGD&ĐT về việc Hướng dẫn tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2015-2016, trong đó yêu cầu:

1. Các trường phối hợp với UBND xã, phường, thị trấn tổ chức điều tra số lượng trẻ trong độ tuổi đi học trên địa bàn;
2. Phân tuyến hợp lý đảm bảo đủ chỗ học cho học sinh;
3. Khi tuyển sinh vào các trường thứ tự ưu tiên được xếp như sau:
 - a. Những học sinh hoặc bố, mẹ học sinh có hộ khẩu thường trú và cư trú thực tế trên địa bàn;
 - b. Những học sinh có hộ khẩu thường trú tại Hà Nội nhưng cư trú thực tế trên địa bàn;
 - c. Những học sinh không có hộ khẩu thường trú tại Hà Nội nhưng cư trú thực tế trên địa bàn;

Nếu số lượng học sinh quá đông gây quá tải về số học sinh/trường, số học sinh/lớp UBND các quận, huyện, thị xã sẽ phân tuyến cho những học sinh không có hộ khẩu thường trú tại Hà Nội nhưng cư trú thực tế trên địa bàn sang học tại các trường lân cận trên địa bàn.

4. Đề nghị Thành phố rà soát, bổ sung nguồn kinh phí hỗ trợ hàng năm để thực hiện tu bổ, tôn tạo các di tích lịch sử xuống cấp trên địa bàn Thành phố (cử tri Thạch Thất, Phúc Thọ).

Thành phố Hà Nội là nơi có số lượng di tích rất lớn, trên 5.000 di tích lịch sử và văn hóa nghệ thuật. Theo quy định phân cấp QLNN một số lĩnh vực KT-XH trên địa bàn thành phố HN tại Quyết định số 11/2011/QĐ-UBND ngày 02/3/2011 và số 12/2014/QĐ-UBND ngày 26/02/2014 của UBND Thành phố, lĩnh vực quản lý di tích được quy định như sau:

+ Thành phố quản lý toàn diện 10 di tích tiêu biểu gồm: Khu di tích trung tâm Hoàng thành Thăng Long, Khu di tích cổ Loa, Di tích tưởng niệm Bác Hồ ở

Vạn Phúc - Hà Đông, Di tích Nhà tù Hỏa Lò, Di tích 48 Hàng Ngang, Di tích 5D Hàm Long, Di tích Đền Bà Kiệu, Di tích 90 Thợ Nhuộm, hồ Hoàn Kiếm - Di tích Đền Ngọc Sơn - Tượng đài Vua Lê, Khu di tích Văn Miếu - Quốc Tử Giám.

+ UBND các quận, huyện, thị xã quản lý, tu bổ các di tích đã được xếp hạng còn lại trên địa bàn (ngoài các di tích tiêu biểu do cấp Trung ương và Thành phố quản lý).

+ UBND các xã, phường, thị trấn quản lý toàn diện các di tích chưa được xếp hạng trên địa bàn.

Với mật độ các di tích trên địa bàn Thành phố lớn, Một số di tích đã xuống cấp nghiêm trọng thời gian qua nhiều quận, huyện, thị xã không có khả năng cân đối ngân sách và chủ yếu dựa vào huy động xã hội hóa (XHH) nên chưa đáp ứng được nhu cầu thực hiện tu bổ, tôn tạo di tích được phân cấp quản lý.

Do vậy, những năm qua, Thành phố đã quan tâm hỗ trợ kinh phí ngân sách (hỗ trợ có mục tiêu và hỗ trợ thông qua Chương trình mục tiêu quốc gia về Văn hóa) cho các quận, huyện, thị xã để thực hiện công tác tu bổ, tôn tạo 149 di tích trên địa bàn Thành phố. Ngoài ra các địa phương cũng đã huy động nguồn vốn từ XHH tự nguyện đóng góp của các tổ chức, cá nhân được khoảng 980 tỷ đồng.

- Hiện nay UBND Thành phố đã giao Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch thống kê, rà soát đánh giá thực trạng tất cả các di tích trên địa bàn Thành phố để đưa ra giải pháp khắc phục.

Với đặc thù của thành phố Hà Nội là nơi có số lượng di tích rất lớn, nhiều di tích đã xuống cấp, nguồn kinh phí tu bổ, tôn tạo các di tích xuống cấp này rất lớn. Do vậy, bên cạnh việc ngân sách nhà nước cân đối bố trí hỗ trợ thì các địa phương cần tiếp tục đẩy mạnh huy động XHH, tự nguyện, đóng góp của các tổ chức, cá nhân vào bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn Thủ đô giai đoạn 2016-2020.

5. Hiện nay, nhiều Trạm y tế tại các quận, huyện đã xuống cấp, không đáp ứng được nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân. Đề nghị Thành phố chỉ đạo kiểm tra, rà soát để đưa vào kế hoạch đầu tư, cải tạo các trạm y tế; nghiên cứu phân cấp lại việc quản lý các trạm y tế xã, thị trấn theo đúng điều 102 Luật Tổ chức HĐND và UBND (cử tri Đông Anh, Thường Tín, Sơn Tây)

(1) “Hiện nay, nhiều trạm Y tế tại các quận huyện đã xuống cấp, không đáp ứng được nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân. Đề nghị Thành phố chỉ đạo kiểm tra, rà soát để đưa vào kế hoạch đầu tư, cải tạo các trạm y tế”

Hiện nay trên toàn Thành phố có 584 xã, phường, thị trấn thuộc 30 TTYT quận, huyện, thị xã thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân trên địa bàn.

Thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố tại Văn bản số 8140/UBND-VX ngày 21/10/2014 về việc: Thực hiện các kiến nghị của Ban Văn hóa Xã hội, Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội, và căn cứ Quyết định số 4667/QĐ-BYT ngày

07/11/2014 của Bộ Y tế về việc ban hành bộ tiêu chí Quốc Gia về y tế xã giai đoạn đến 2020; Sở Y tế phối hợp với Viện Trang thiết bị công trình Y tế - Bộ Y tế rà soát, tổng hợp danh mục các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn (Trạm Y tế) xuống cấp cần đầu tư.

Sau khi rà soát, Sở Y tế đã có văn bản gửi UBND các quận, huyện, thị xã có ý kiến về danh mục Trạm Y tế cần đầu tư, hầu hết UBND các quận, huyện, thị xã nhất trí về danh mục đầu tư Trạm Y tế. Sở Y tế cũng đã tổ chức hội thảo với các Sở, Ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng để thống nhất danh mục đầu tư Trạm Y tế. Giai đoạn 2016-2020 Thành phố có danh mục đầu tư 296/584 Trạm Y tế, cụ thể:

- Đầu tư xây mới 82 Trạm y tế xã/phường/thị trấn, sử dụng nguồn vốn Đầu tư xây dựng cơ bản và giao cho UBND quận/huyện/thị xã làm chủ đầu tư.

- Đầu tư nâng cấp, cải tạo sửa chữa 214 Trạm y tế xã/phường/thị trấn, sử dụng nguồn vốn Sự nghiệp của Thành phố và nguồn vốn tự chủ tại đơn vị, giao cho các Trung tâm y tế làm chủ đầu tư.

(2) “Nghiên cứu phân cấp lại việc quản lý các Trạm Y tế theo đúng điều 102 Luật Tổ chức HĐND và UBND”

Hiện nay, Phòng khám đa khoa, Trạm Y tế, Nhà hộ sinh (thuộc Trung tâm y tế các quận, huyện, thị xã) do Sở Y tế quản lý theo “Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế, Phòng y tế thuộc UBND cấp huyện” tại Thông tư liên tịch số 03/2008/TTLT-BYT-BNV ngày 25/4/2008 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ.

Thời gian qua, một số ý kiến đề nghị chuyển Trung tâm y tế quận, huyện, thị xã về UBND quận, huyện, thị xã quản lý theo điều 102 của Luật Tổ chức HĐND và UBND. Tuy nhiên, ngày 03/11/2011 Văn phòng Chính phủ có văn bản số 7778/VPCP-TCCV thông báo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ: Trong khi chưa sửa đổi Luật Tổ chức HĐND và UBND tiếp tục thực hiện Thông tư liên tịch số 03/2008/TTLT-BYT-BNV ngày 25/4/2008 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ.

Ngày 15/5/2015 tại công văn số 3161/BYT-TCCB về việc kiện toàn hệ thống tổ chức và cơ chế quản lý đơn vị sự nghiệp y tế ở địa phương, Bộ Y tế chỉ đạo: Hiện nay Bộ Y tế đang phối hợp với Bộ Nội vụ hoàn thiện Thông tư liên tịch thay thế Thông tư số 03/2008/TTLT-BYT-BNV, trong khi chờ Thông tư mới tiếp tục thực hiện Thông tư liên tịch số 03/2008/TTLT-BYT-BNV ngày 25/4/2008 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 7778/VPCP-TCCV ngày 03/11/2011.

6. Đề nghị Thành phố quan tâm có cơ chế chính sách để người đóng BHXH được tự lựa chọn cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn Thành phố. Vì hiện nay phải xin giấy tờ từ Trạm y tế xã, rồi bệnh viện huyện sau đó mới lên được bệnh viện của Thành phố, thủ tục rất phức tạp (cử tri Đan Phượng).

Việc đăng ký khám chữa bệnh bảo hiểm y tế (KCB BHYT) ban đầu và chuyển tuyến KCB BHYT thực hiện theo Thông tư số 37/2014/TT-BYT của Bộ Y tế hướng dẫn đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu và chuyển tuyến khám bệnh, chữa bệnh BHYT và Thông tư số 14/2014/TT-BYT ngày 14/4/2014 của Bộ Y tế quy định việc chuyển tuyến giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã quy định người có thẻ BHYT được đăng ký KCB BHYT ban đầu từ tuyến xã, tuyến huyện trở lên. Khi đi khám chữa bệnh BHYT ban đầu, nếu trường hợp bệnh vượt quá khả năng của tuyến xã sẽ được chuyển lên tuyến trên liền kề là tuyến huyện, nếu tại tuyến huyện nếu vượt quá khả năng điều trị tuyến huyện sẽ được chuyển lên tuyến thành phố. Trừ trường hợp cấp cứu, người tham gia BHYT sẽ được đến khám bệnh, chữa bệnh tại bất kỳ cơ sở y tế nào.

Theo quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật BHYT: Từ ngày 01/01/2016, người tham gia BHYT đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu tại trạm y tế tuyến xã hoặc phòng khám đa khoa hoặc bệnh viện tuyến huyện được quyền khám bệnh, chữa bệnh BHYT tại trạm y tế tuyến xã hoặc phòng khám đa khoa hoặc bệnh viện huyện trong cùng địa bàn tỉnh. Do vậy, người tham gia BHYT đăng ký ban đầu tại trạm y tế xã có thể đến bệnh viện huyện để chuyển về bệnh viện tuyến thành phố không phải qua trạm y tế xã.

Trong tháng 7/2015, Sở Y tế và Bảo hiểm xã hội thành phố sẽ thống nhất danh mục một số bệnh được chuyển thẳng từ trạm y tế xã lên bệnh viện tuyến thành phố trong trường hợp trước đó đã được bệnh viện chuyên khoa đầu ngành chẩn đoán xác định và vượt quá phạm vi chuyên môn của bệnh viện tuyến huyện, cụ thể một số bệnh như: Ung thư, Suy tủy, Chạy thận nhân tạo, tan máu bẩm sinh (Thalasemia), tan máu tự miễn, xuất huyết giảm tiểu cầu miễn dịch, Đái huyết sắc tố kịch phát ban đêm, Bệnh lý chức năng tiểu cầu....

7. Đề nghị Thành phố có chính sách để cho nhân viên y tế làm việc tại các trạm y tế đã đến tuổi về hưu nhưng không đủ năm đóng bảo hiểm được tiếp tục đóng bảo hiểm cho đủ năm (phải đảm bảo đóng đủ 20 năm) để đảm bảo quyền lợi của người lao động (cử tri Sơn Tây)

- Theo quy định tại Khoản 2 Điều 70 Luật Bảo hiểm Xã hội số 71/2006/QH11 ngày 29/6/2006, trường hợp nam đủ 60 tuổi, nữ đủ 55 tuổi nhưng thời gian đóng bảo hiểm xã hội còn thiếu không quá 5 năm so với thời gian quy định (đủ 20 năm) thì được đóng tiếp cho đến khi đủ 20 năm. Hình thức tham gia: đóng BHXH tự nguyện. Phương thức đóng: hàng tháng, 3 tháng/lần, 6 tháng/lần.

- Theo quy định tại khoản 2 Điều 73 Luật Bảo hiểm Xã hội sửa đổi số 58/2014/QH13 ngày 20/11/2014 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2016): Người lao động đã đủ điều kiện về tuổi nhưng thời gian đóng bảo hiểm xã hội chưa đủ 20 năm thì được đóng cho đến khi đủ 20 năm để hưởng lương hưu. Hình thức tham gia: đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện. Phương thức đóng: hàng tháng, 3 tháng, 6 tháng, 12 tháng 01 lần; 01 lần cho nhiều năm về sau hoặc 01 lần cho những năm còn thiếu.

Vấn đề cử tri nêu sẽ được thực hiện từ ngày 01/01/2016 khi có văn bản hướng dẫn của Luật bảo hiểm xã hội sửa đổi.

8. Đề nghị Thành phố nghiên cứu nâng chỉ tiêu 1 suất trực ngoài giờ lên thành 2 suất tại các trạm y tế xã trung tâm và xa các bệnh viện; nâng mức kinh phí bồi dưỡng trực ngoài giờ (hiện nay mới chỉ là 25.000đ/suất) (cử tri Sơn Tây)

a) Về việc bố trí trực ngoài giờ tại các trạm y tế xã:

Căn cứ Quyết định 73/2011/QĐ-TTg ngày 28/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định một số chế độ phụ cấp đặc thù đối với công chức, viên chức, người lao động trong các cơ sở y tế công lập và phụ cấp chống dịch; Thông tư liên tịch số 10/2014/TTLT-BYT-BNV-BTC-BLĐTBXH ngày 26/2/2014 của Liên Bộ Y tế - Nội vụ - Tài chính - Lao động Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Quyết định 73/2011/QĐ-TTg ngày 28/12/2011, UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Y tế hướng dẫn các cơ sở y tế bố trí nhân lực trong phiên trực, trong đó tùy theo đặc điểm tình hình về dân số, kinh tế xã hội, cơ sở hạ tầng giao thông, nhu cầu điều trị của bệnh nhân để bố trí nhân lực trực tại Trung tâm Y tế từ 01-02 cán bộ/phiên trực; đề nghị Giám đốc các Trung tâm Y tế, trưởng Trạm y tế tùy theo nhu cầu thực tế để bố trí nhân lực ca trực đáp ứng nhu cầu điều trị ban đầu cho nhân dân trên địa bàn.

b) Về kinh phí bồi dưỡng trực ngoài giờ:

Hiện UBND Thành phố đang áp dụng chế độ thường trực cấp cứu tại các Trung tâm Y tế, Trạm y tế theo quy định tại Quyết định số 73/2011/QĐ-TTg ngày 28/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ. Theo đó quy định đối với Trạm y tế xã, phường, thị trấn: áp dụng định mức nhân lực trong phiên trực quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 2 của Quyết định số 73/2011/QĐ-TTg. Sở Y tế căn cứ vào các tiêu chí về: năng lực chuyên môn, số lượt khám bệnh, chữa bệnh bình quân/ngày của từng trạm y tế xã; khoảng cách từ trạm y tế xã đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến trên; điều kiện địa lý, tự nhiên và khả năng ngân sách địa phương để quy định cụ thể số lượng nhân lực trong phiên trực đối với từng trạm y tế xã do địa phương quản lý. Trường hợp trong phiên trực có người bệnh phải cấp cứu, cần phải có cán bộ y tế đi cùng để chuyển người bệnh lên tuyến trên hoặc trường hợp có sự cố xảy ra dẫn đến số người trực theo định mức không bảo đảm được yêu cầu chuyên môn, Trưởng Trạm y tế xã được quyết định cử người làm thêm giờ, thực hiện trả tiền lương làm đêm và làm thêm giờ theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/6/2014 Sở Y tế có công văn số 1940/SYT-NVY của Sở Y tế về việc hướng dẫn bố trí nhân lực trong phiên trực đối với các cơ sở Y tế trong đó quy định: tùy theo đặc điểm tình hình về dân số, kinh tế xã hội, cơ sở hạ tầng giao thông, nhu cầu điều trị của bệnh nhân để bố trí nhân lực trực tại Trạm Y tế từ 1-2 cán bộ/phiên trực. Giám đốc các Trung tâm Y tế tùy theo nhu cầu thực tế bố trí nhân lực trực tại trạm đáp ứng nhu cầu điều trị ban đầu cho nhân dân trên địa bàn.

Hiện nay, trong điều kiện nguồn lực Thành phố còn có hạn, Trung ương đã có văn bản chỉ đạo không ban hành các chế độ, chính sách làm tăng chi ngân sách khi không có nguồn đảm bảo. Tiếp thu kiến nghị của cử tri, UBND Thành

phổ chỉ đạo các Sở, ngành nghiên cứu, tham mưu UBND Thành phố điều chỉnh, nâng mức kinh phí bồi dưỡng như kiến nghị cử tri đã nêu khi cân đối được nguồn lực như chỉ đạo của Trung ương.

1.2. Các vấn đề về quy hoạch, quản lý đất đai

9. Đề nghị Thành phố chỉ đạo Chi Cục quản lý đô thị và Sở NN&PTNT có giải pháp tháo gỡ khó khăn cho khu vực dân cư ngoài bãi sông Hồng trong việc làm thủ tục cấp phép xây dựng nhà ở và đầu tư xây dựng trường học (cử tri Hoàng Mai); quan tâm có cơ chế đặc thù đối với các xã ngoài bãi được xây dựng các công trình phúc lợi, sớm có kế hoạch cấm các chỉ giới hành lang thoát lũ hoặc có phương án xóa bỏ hành lang thoát lũ đất bãi sông Hồng để có quỹ đất cho xã xây dựng mô hình phát triển kinh tế (cử tri Thanh Trì, Phú Xuyên).

1. Việc xây dựng công trình ở khu vực bãi sông phải tuân thủ những quy định tại Điều 26, Điều 27 của Luật Đô thị; Điều 5, Điều 6 của Nghị định số 113/2007/NĐ-CP ngày 28/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đô thị và các quy định khác có liên quan.

Đối với các công trình hiện có ở khu vực bãi sông, nằm trong chỉ giới thoát lũ, việc cấp phép cải tạo, xây dựng công trình đang được xem xét, vận dụng theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 27 Luật Đô thị “Những công trình, nhà ở hiện có không phù hợp với quy hoạch thì phải di dời; trong khi chưa di dời được thì có thể sửa chữa, cải tạo để bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân nhưng không được mở rộng diện tích mặt bằng”.

Hiện nay, việc thỏa thuận để cấp giấy phép xây dựng, nâng cấp, sửa chữa đối với công trình, nhà ở hiện có ở khu vực bãi sông thực hiện theo quy định tại Điểm b Khoản 6 Điều 8 Quyết định số 59/2013/QĐ-UBND ngày 19/12/2013 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

2. Quy hoạch phòng chống lũ chi tiết của từng tuyến sông có đề trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020 được HĐND thành phố Hà Nội thông qua tại Nghị quyết số 17/2009/NQ-HĐND ngày 11/12/2009; UBND thành phố Hà Nội phê duyệt chi tiết chỉ giới thoát lũ trên tuyến Sông Đà, Sông Hồng, Sông Đuống tại Quyết định số 959/QĐ-UBND ngày 28/02/2011 và Kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện Quy hoạch phòng chống lũ (Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 18/4/2010). Đồng thời, UBND thành phố Hà Nội đã cho triển khai cắm mốc chỉ giới thoát lũ tuyến Sông Đà, Sông Hồng, Sông Đuống trên thực địa, hoàn thành năm 2013. Theo giải pháp kỹ thuật thực hiện Quy hoạch nêu trên, sẽ tổ chức di dời nhà cửa, công trình trong chỉ giới thoát lũ; nạo vét, hạ thấp cao trình bãi sông, cải tạo lòng dẫn, tăng cường khả năng thoát lũ dòng sông.

Quy hoạch Phòng chống lũ chi tiết của từng tuyến sông có đề trên địa bàn Thành phố đến năm 2020 đã được triển khai trên 5 năm. Đây là cơ sở quan trọng trong việc quản lý, khai thác, sử dụng khu vực bãi sông cho phát triển kinh tế, xã hội. Hiện nay Bộ Nông nghiệp và PTNT đang tiến hành rà soát Quy hoạch phòng chống lũ và đề điều chỉnh hệ thống Sông Hồng, Sông Thái Bình trình Thủ

tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt. Một trong những điểm mới của dự án Rà soát quy hoạch lần này là đề cập đến việc quản lý, sử dụng vùng bãi sông.

Sau khi dự án rà soát Quy hoạch được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, là cơ sở để Thành phố điều chỉnh Quy hoạch Phòng chống lũ chi tiết các tuyến sông có đề trên địa bàn Thành phố theo quy định tại Điều 10 Luật Đê điều vừa bảo đảm phòng chống lũ vừa khai thác, sử dụng vùng bãi sông cho phát triển kinh tế, xã hội, xây dựng nông thôn mới của các địa phương có hiệu quả trong đó có địa bàn quận Hoàng Mai, huyện Thanh Trì, Phú Xuyên

10. Hiện nay, thủ tục xin xác định giá khởi điểm trong công tác đấu giá QSD đất còn rất chậm, ảnh hưởng đến kế hoạch đấu giá đất ở địa phương. Đề nghị Thành phố chỉ đạo cơ quan chức năng đẩy nhanh thời gian xác định giá khởi điểm để các huyện triển khai đấu giá quyền sử dụng đất đạt kết quả tốt và đúng kế hoạch (cử tri Phúc Thọ).

Căn cứ theo thẩm quyền do Luật Đất đai 2013 và các Nghị định hướng dẫn thi hành giao, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 74/2014/QĐ-UBND ngày 02/10/2014 quy định về trình tự, thủ tục xác định giá đất cụ thể, trong đó quy định trình tự, thủ tục xác định giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất. Quá trình thực hiện, qua phản ánh của UBND các quận, huyện, thị xã về khó khăn trong xác định giá đất khởi điểm làm căn cứ đấu giá quyền sử dụng đất như: phải thuê tư vấn xác định giá đất, phải tổ thẩm định trước khi trình UBND Thành phố, phải thuê chức đấu giá chuyên nghiệp, ... (như nội dung cử tri phản ánh), UBND Thành phố đã chỉ đạo rà soát và có văn bản đề xuất, tháo gỡ vướng mắc, báo cáo Văn phòng Chính phủ, Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường (do các nội dung này được quy định tại Nghị định của Chính phủ), đồng thời chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết các khâu công việc.

11. Đề nghị Thành phố sớm ban hành Quy chế phối hợp giữa Sở Tài nguyên Môi trường với UBND quận, huyện, thị xã và các cơ quan, đơn vị khác trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội tại các quận, huyện (cử tri Long Biên)

Ngày 31/3/2015, UBND thành phố Hà Nội đã ban hành Quyết định số 1358/QĐ-UBND về việc thành lập Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường trên cơ sở tổ chức lại Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường và các Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất trực thuộc UBND các quận, huyện, thị xã. Tại khoản 3 Điều 3 Quyết định số 1358/QĐ-UBND ngày 31/3/2015, UBND Thành phố đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì cùng UBND các quận, huyện, thị xã xây dựng Quy chế phối hợp giữa Ngành Tài nguyên và Môi trường với UBND quận, huyện, thị xã và các cơ quan, đơn vị khác trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội (trong đó có Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại các quận, huyện, thị). Hiện nay, Sở Tài nguyên và Môi trường và UBND các quận, huyện và thị xã đang dự thảo, hoàn thiện thủ tục đề xuất UBND Thành phố ban hành theo quy định.

12. Trước đây, việc cho, tặng đất đai không phải nộp phí hoặc nộp rất ít. Tuy nhiên hiện tại, Văn phòng đăng ký sử dụng đất lại thu phí rất cao. Đề nghị Thành phố nghiên cứu, giảm mức phí (cử tri Bắc Từ Liêm)

Từ năm 2009 đến tháng 7/2011, việc thu phí thẩm định cấp quyền sử dụng đất trên địa bàn thành phố Hà Nội thực hiện theo quy định tại Quyết định số 15/2009/QĐ-UBND ngày 09/1/2009 của UBND Thành phố, trong đó phí thẩm định hồ sơ phí thẩm định cấp quyền sử dụng đất khi cho, tặng đất đai được áp dụng theo mức 100.000 đồng/hồ sơ.

Hiện nay, các cá nhân cho, tặng đất đai phải thực hiện nghĩa vụ tài chính bao gồm: lệ phí trước bạ và phí thẩm định cấp quyền sử dụng đất, cụ thể theo các mức sau:

- Về lệ phí trước bạ đối với nhà đất thực hiện theo quy định tại Nghị định số 45/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ về lệ phí trước bạ: tỷ lệ nộp là 0,5%/giá; giá tính lệ phí trước bạ do UBND Thành phố ban hành.

- Về phí thẩm định cấp quyền sử dụng đất thực hiện theo quy định tại Quyết định số 47/2014/QĐ-UBND ngày 20/8/2014 của UBND Thành phố (thay thế Quyết định số 15/2009/QĐ-UBND ngày 09/1/2009). Đây là loại phí thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố (theo Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 2/1/2014 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương).

Theo quy định tại Quyết định số 47/2014/QĐ-UBND ngày 20/8/2014 của UBND Thành phố, đối với các trường hợp chuyển quyền sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất thuộc đối tượng nộp phí thẩm định cấp quyền sử dụng đất. Mức thu bằng 0,15% giá trị chuyển nhượng, tối đa không quá 5.000.000 đồng/hồ sơ. Việc thu phí đang được các cơ quan chuyên môn của Thành phố thực hiện theo các quy định hiện hành.

13. Hiện nay, theo Luật đất đai 2013 thì không còn chế độ xét, giao đất ở giãn dân nông thôn. Đề nghị Thành phố có cơ chế đặc thù để giải quyết đối với các trường hợp đang thực hiện dở dang; các hồ sơ xin giao đất giãn dân đã được xã, huyện xét duyệt theo quy định của Thành Phố trước khi Luật đất đai 2013 có hiệu lực (cử tri Đông Anh).

Căn cứ Điều 83 Luật Đất đai 2003 về đất ở nông thôn, UBND Thành phố đã cụ thể hóa tại các Quyết định số 68/2006/QĐ-UBND ngày 15/5/2006; Quyết định số 136/2007/QĐ-UBND ngày 30/11/2007; Quyết định số 02/2010/QĐ-UBND ngày 18/01/2010 quy định về thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư và làm nhà ở nông thôn tại điểm dân cư nông thôn trên địa bàn Thành phố. Các nội dung trên không phù hợp với Luật Đất đai 2013 (có hiệu lực thi hành từ ngày 1/7/2014).

UBND Thành phố giao UBND các quận, huyện, thị xã kiểm tra, tổng hợp các trường hợp đang thực hiện dở dang việc lập và phê duyệt kế hoạch giao đất giãn dân nông thôn, đề xuất, báo cáo UBND Thành phố xem xét, giải quyết từng trường hợp cụ thể, đảm bảo phù hợp quy định của pháp luật.

14. Đề nghị Thành phố có cơ chế để thu hồi các điểm đất công không sử dụng hoặc sử dụng không hiệu quả trên địa bàn Thành phố để đưa đất vào sử dụng mục đích xây dựng trường học phục vụ nhu cầu cho con em nhân dân (cử tri Tây Hồ).

Theo quy định của Luật Đất đai năm 2013: Quỹ đất công ích, đất chưa sử dụng do UBND cấp xã quản lý. Căn cứ Điều 132 Luật Đất đai 2013, quỹ đất này được ưu tiên sử dụng vào mục đích xây dựng các công trình công cộng cấp xã (có mục đích giáo dục) ...

Căn cứ Quyết định số 21/2014/QĐ-UBND ngày 20/6/2014 của UBND Thành phố về việc ban hành quy định các nội dung thuộc thẩm quyền của UBND Thành phố do Luật Đất đai 2013 và các Nghị định của Chính phủ giao cho về thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn thành phố Hà Nội; Quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm được UBND Thành phố phê duyệt: UBND cấp xã tổng hợp nhu cầu sử dụng đất báo cáo UBND cấp huyện tổng hợp, trình UBND Thành phố chấp thuận, làm cơ sở lập dự án đầu tư xây dựng trường học phục vụ nhu cầu của nhân dân theo quy định.

Bên cạnh đó, UBND Thành phố giao Trung tâm phát triển quỹ đất Hà Nội phối hợp với UBND các quận, huyện, thị xã lập hồ sơ thu hồi diện tích đất công không sử dụng hoặc sử dụng không hiệu quả trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật; ứng vốn từ Quỹ phát triển đất để thực hiện giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất xây dựng các công trình, ưu tiên cho các công trình công cộng, như nhà trẻ, trường học...

15. Đề nghị Thành phố chỉ đạo các chủ Dự án khu đô thị bàn giao hạ tầng cơ sở, ki ốt tầng 01 cho Ban quản trị nhà chung cư quản lý, vận hành, khai thác phục vụ lợi ích của người dân khu chung cư (cử tri Hoàng Mai).

Theo quy định của Luật Nhà ở 2014, Quy chế quản lý sử dụng nhà chung cư ban hành kèm theo Quyết định 08/2008/QĐ-BXD ngày 28/5/2008 của Bộ Xây dựng, Quy chế quản lý sử dụng nhà chung cư trên địa bàn thành phố Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định 01/2013/QĐ-UBND ngày 04/01/2013 của UBND Thành phố, việc quy định về các diện tích thuộc phân sở hữu chung trong nhà chung cư bao gồm:

“a) Phần diện tích thuộc sở hữu chung của các chủ sở hữu nhà chung cư bao gồm: không gian, hành lang, cầu thang bộ, cầu thang máy, sân thượng, khung, cột, tường chịu lực, tường bao ngôi nhà, tường phân chia các căn hộ, sàn, mái, đường thoát hiểm, hệ thống bể phốt, lối đi bộ, sân chơi chung và các phần khác không thuộc sở hữu riêng của các chủ sở hữu nhà chung cư;

b) Phần diện tích sinh hoạt cộng đồng và phần diện tích khác không phải là phần diện tích thuộc sở hữu riêng của các chủ sở hữu nhà chung cư quy định tại khoản 6 Điều này;

c) Nơi để xe (xe đạp, xe cho người tàn tật, xe động cơ hai bánh) được xây dựng theo quy chuẩn xây dựng và có thể bố trí tại tầng hầm hoặc tại tầng một

hoặc tại phần diện tích khác trong hoặc ngoài nhà chung cư. Đối với khu vực để xe ô tô trong tầng hầm thì phải xây dựng theo quy chuẩn xây dựng nhưng do chủ đầu tư quyết định thuộc quyền sở hữu chung của các chủ sở hữu nhà chung cư hoặc thuộc sở hữu riêng của chủ sở hữu nhà chung cư quy định tại khoản 7 Điều này; Trường hợp nơi để ô tô trong tầng hầm được phân bổ vào giá bán căn hộ cho các chủ sở hữu nhà chung cư thì thuộc phần sở hữu chung, trường hợp chưa phân bổ vào giá bán căn hộ thì thuộc sở hữu riêng của chủ đầu tư.

d) Hệ thống hạ tầng kỹ thuật trong khuôn viên đất xây dựng và chung cư được kết nối với nhà chung cư.

Phần diện tích thuộc sở hữu chung quy định tại khoản này được dùng để sử dụng chung cho các chủ sở hữu nhà chung cư theo quy định của Luật Nhà ở, Nghị định số 71/2010/NĐ-CP và quy định tại Quy chế này.

Phần sở hữu chung nhà chung cư quy định tại khoản này phải được ghi rõ trong hợp đồng mua bán căn hộ chung cư.”

Cũng theo các quy định trên, sau khi hoàn thành đầu tư xây dựng công trình, Chủ đầu tư có trách nhiệm bàn giao các hạng mục hạ tầng kỹ thuật cho các đơn vị quản lý chuyên ngành để thực hiện quản lý theo quy định; tổ chức Hội nghị nhà chung cư khi có đủ điều kiện để thành lập Ban Quản trị. Sau khi Ban Quản trị được thành lập, Chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện bàn giao hồ sơ quản lý sử dụng nhà chung cư; diện tích sở hữu chung và các trang thiết bị sử dụng chung,... ký hợp đồng (nếu có) hoặc bàn giao công tác quản lý vận hành cho doanh nghiệp quản lý vận hành do Ban Quản trị ký hợp đồng; bàn giao quỹ bảo trì 2% phần sở hữu chung (nếu có)... Việc theo dõi, kiểm tra, chủ trì giải quyết các tranh chấp phát sinh trong công tác quản lý vận hành thuộc trách nhiệm của UBND cấp huyện và UBND cấp xã nơi có nhà chung cư.

Như vậy, đối chiếu với các quy định nêu trên, đề nghị cử tri liên hệ với UBND quận Hoàng Mai để được phúc đáp và hướng dẫn thực hiện theo quy định của Luật Nhà ở. UBND Thành phố giao Sở Xây dựng kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn UBND quận Hoàng Mai giải quyết theo quy định.

16. Đề nghị Thành phố tiếp tục chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ cải tạo các nhà chung cư cũ đã xuống cấp, ví dụ: các khu tập thể tại phường Thành Công (cũ tri Ba Đình, Đống Đa); đẩy nhanh tiến độ thi công đối với các dự án: Chung cư cao cấp tại rạp Nguyễn Trãi (phường Nguyễn Trãi), dự án Trạm bơm Yên Nghĩa, dự án chung cư Thủy Lợi (tại tổ 5, phường Văn Quán) quận Hà Đông; đường 35, 39 tại huyện Sóc Sơn; đường vành đai II đoạn qua quận Hai Bà Trưng; đường Trần Thủ Độ kéo dài trong khu đô thị Pháp Vân Tứ Hiệp quận Hoàng Mai; dự án sân vận động quận Tây Hồ; dự án đường giao thông Bắc -Nam đi qua huyện Phúc Thọ; Dự án Sông Tích huyện Ba Vì....

**** Tiến độ cải tạo, xây dựng lại các chung cư cũ trên địa bàn Thành phố:***

Triển khai Luật Nhà ở năm 2014, Luật Xây dựng năm 2014, hiện nay Bộ Xây dựng đang chủ trì soạn thảo Nghị định về cải tạo, xây dựng lại chung cư cũ

trên nguyên tắc các chủ sở hữu nhà chung cư có trách nhiệm cải tạo, xây dựng lại theo kế hoạch để đảm an toàn nơi ở của mình và khu vực. Việc cải tạo, xây dựng lại chung cư cũ theo nguyên tắc xã hội hóa, có sự hỗ trợ của Nhà nước.

Nghị định về cải tạo, xây dựng lại chung cư cũ được ban hành và quy hoạch phân khu được UBND Thành phố phê duyệt sẽ là cơ sở pháp lý quan trọng để các sở, ngành Thành phố thực hiện; UBND các quận, huyện chủ động phối hợp với các chủ sở hữu đơn độc các nhà đầu tư, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, đưa việc cải tạo xây dựng lại các chung cư cũ là nhiệm vụ trọng tâm trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Trường hợp dự án không thực hiện được theo phương thức xã hội hoá, đề nghị UBND các quận, huyện chủ động đề xuất phương thức tổ chức thực hiện theo Nghị quyết số 17/2013/NQ-HĐND ngày 23/7/2013 của HĐND Thành phố.

Trong năm 2014, UBND Thành phố chỉ đạo Sở Xây dựng phối hợp với các quận, huyện, thị xã và Công ty TNHH MTV Quản lý và phát triển Nhà Hà Nội tiến hành khảo sát, phân loại chất lượng hiện trạng nhà chung cư cũ trên địa bàn, khảo sát 940/1.516 chung cư cũ tại 04 quận nội thành (trong đó có khu tập thể Thành Công) và Thanh Xuân, Cầu Giấy, Đống Anh làm cơ sở xây dựng Kế hoạch tổ chức kiểm định cho các năm 2015, 2016, 2017.

Kết quả kiểm định chất lượng hiện trạng các công trình nêu trên sẽ là cơ sở quan trọng để xây dựng kế hoạch cải tạo, xây dựng lại chung cư cũ theo quy định của Luật Nhà ở năm 2014.

*** Tiến độ các dự án: Chung cư cao cấp rạp Nguyễn Trãi, phường Yết Kiêu; Chung cư Thủy lợi, tổ 5, phường Văn Quán.**

1.1. Về dự án chung cư cao cấp tại rạp Nguyễn Trãi:

Ngày 03/6/2008, Công ty Cổ phần đầu tư INDEVCO Hà Nội (nay là Công ty Cổ phần đầu tư Sài Gòn - Hà Nội) được UBND tỉnh Hà Tây (cũ) giao 5.985m² đất tại địa chỉ 105 Chu Văn An, phường Yết Kiêu để thực hiện dự án Tòa nhà trung tâm văn hóa, thương mại, dịch vụ, văn phòng và chung cư cao cấp Hà Đông tại Quyết định số 1496/QĐ-UBND. Công ty Cổ phần Đầu tư Sài Gòn - Hà Nội được Sở Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BB 916124 ngày 24/11/2011.

Ngày 18/01/2012, Sở Xây dựng cấp Giấy phép xây dựng số 11/GPXD cho Công ty Cổ phần đầu tư Sài Gòn - Hà Nội. Tuy nhiên, từ năm 2012 đến nay, Công ty Cổ phần đầu tư Sài Gòn - Hà Nội vẫn chưa triển khai dự án.

Thời gian qua, UBND Thành phố đã chỉ đạo tổ chức thanh, kiểm tra tình hình thực hiện dự án của chủ đầu tư. Cụ thể:

- Ngày 14/01/2013, Thanh tra thành phố có Kết luận số 69/KL-TTTP-P6 về việc làm rõ những sai phạm đã được Ủy ban kiểm tra Thành ủy nêu tại Kết luận số 43/KL-UBKTTU đối với Dự án Trung tâm văn hoá, thương mại, dịch vụ, văn phòng và chung cư cao cấp trên địa bàn phường Yết Kiêu, quận Hà Đông, cụ thể: “Thanh tra thành phố thống nhất với nội dung Ủy ban Kiểm tra Thành ủy

kiến nghị UBND Thành phố: Thu hồi đất đã giao cho công ty INDEVCO Hà Nội (nay là công ty đầu tư Sài Gòn - Hà Nội) thực hiện dự án Trung tâm văn hoá, thương mại, dịch vụ, văn phòng và chung cư cao cấp trên địa bàn phường Yết Kiêu, quận Hà Đông để sử dụng vào mục đích công cộng hoặc tiếp tục thực hiện dự án nhưng phải công khai đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định hiện hành”. Ngày 03/5/2013, UBND quận Hà Đông đã có Báo cáo số 150/BC-UBND về kết quả tổ chức thực hiện sau kết luận của Thanh tra Thành phố đối với dự án trên.

- Ngày 29/8/2014, Đoàn giám sát của HĐND Thành phố đã có báo cáo giám sát về việc giải quyết kiến nghị của cử tri về dự án chậm triển khai, vi phạm Luật đất đai tại số 105, phố Chu Văn An, phường Yết Kiêu. Trong đó thể hiện nội dung: Chủ đầu tư không tiến hành khởi công công trình; Đoàn giám sát đã nhiều lần liên lạc với Chủ đầu tư qua bưu điện, qua điện thoại và địa chỉ đăng ký trên giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty song đều không liên hệ được.

- Ngày 25/3/2015, UBND quận Hà Đông đã làm việc với Chủ đầu tư yêu cầu tiến hành triển khai thực hiện dự án ngay; trường hợp chủ đầu tư không có khả năng thì UBND thành phố thu hồi diện tích trên để đầu tư xây dựng công trình công cộng trên địa bàn phường.

- Ngày 05/5/2015, UBND quận Hà Đông đã có Báo cáo số 94/BC-UBND về tình hình quản lý và triển khai dự án Trung tâm văn hóa, thương mại, dịch vụ, văn phòng và chung cư cao cấp tại số 105 Chu Văn An, phường Yết Kiêu của Công ty Cổ phần đầu tư Sài Gòn - Hà Nội; trong đó đề xuất, kiến nghị: “Việc chậm đầu tư dự án của Công ty Cổ phần đầu tư Sài Gòn - Hà Nội là vi phạm Luật Đất đai về thực hiện các dự án đầu tư trên đất. UBND quận đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, báo cáo UBND thành phố xử lý theo quy định”.

- Ngày 20/7/2015, Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội đã có Kết luận số 1081/KL-STNMT-ĐTTr về việc chấp hành Luật Đất đai đối với Công ty Cổ phần đầu tư Sài Gòn - Hà Nội. Cụ thể: Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị UBND Thành phố có văn bản cho phép gia hạn thời gian sử dụng đất là 24 tháng theo quy định tại Điểm i, Khoản 1, Điều 64, Luật Đất đai năm 2013; Công ty Cổ phần đầu tư Sài Gòn - Hà Nội có trách nhiệm phải thực hiện nghĩa vụ tài chính có liên quan theo quy định của pháp luật trong thời gian gia hạn.

Như vậy, UBND thành phố Hà Nội, UBND quận Hà Đông đã ban hành nhiều văn bản đôn đốc chủ đầu tư triển khai thực hiện dự án, nhưng đến nay Chủ đầu tư vẫn chưa thực hiện dự án, gây bức xúc trong nhân dân.

Tiếp thu ý kiến của cử tri và để đảm bảo kỷ cương trong quản lý đất đai, UBND Thành phố chỉ đạo UBND quận Hà Đông phối hợp với các sở, ngành lập hồ sơ xử lý vi phạm đối với Chủ đầu tư, đề xuất biện pháp giải quyết dứt điểm nếu Chủ đầu tư không có biện pháp khắc phục.

1.2. Đối với Chung cư Thủy lợi, tổ 5, phường Văn Quán:

- Ngày 10/11/2009, UBND Thành phố có Quyết định số 5871/QĐ-UBND về việc cho Công ty Cổ phần thiết bị Thủy lợi thuê 21.311,4m² đất tại km 10, đường Nguyễn Trãi, phường Văn Quán, quận Hà Đông để tiếp tục sử dụng cùng công trình kinh doanh, khách sạn du lịch, dịch vụ cho thuê văn phòng, bến bãi nhà xưởng. Thời gian thuê là 50 năm kể từ ngày 27/12/2002.

Tuy nhiên, trong quá trình hoạt động, Công ty Cổ phần Thiết bị Thủy lợi có những dấu hiệu hoạt động sai phạm với Công ty Cổ phần Bất động sản Megastar. Ngày 23/4/2014, Sở Tài nguyên và Môi trường có Kết luận số 152/KL-STNMT-TTr về kết quả thanh tra việc chấp hành Luật Đất đai đối với Công ty Cổ phần Thiết bị Thủy lợi trong việc quản lý, sử dụng đất tại Km 10, đường Nguyễn Trãi, phường Văn Quán, quận Hà Đông trong đó kiến nghị:

+ Chuyển toàn bộ hồ sơ Thanh tra việc chấp hành các quy định của Luật Đất Đai của Công ty Cổ phần thiết bị Thủy lợi sang cơ quan điều tra để điều tra làm rõ việc ký hợp đồng hợp tác đầu tư kinh doanh giữa Công ty Cổ phần Thiết bị Thủy lợi và Công ty Cổ phần Bất động sản Megastar liên quan đến việc sử dụng diện tích 21.311,4m² đất tại Km 10, phường Văn Quán, quận Hà Đông và việc chuyển tiền nhận chuyển nhượng diện tích 17.921m² đất của Công ty Cổ phần Nam Đô tại Cụm Công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai theo quy định của Pháp luật.

+ Đề nghị UBND Thành phố có văn bản chỉ đạo các cơ quan có liên quan tạm dừng làm các thủ tục có liên quan đến diện tích đất tại Cụm Công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai cho Công ty Cổ phần thiết bị Thủy Lợi trong khi chưa có kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Ngày 12/02/2014, UBND thành phố Hà Nội có Văn bản số 964/UBND-TNMT về việc thanh tra chấp hành luật Đất đai với Công ty Cổ phần thiết bị Thủy Lợi, UBND Thành phố đồng ý với kiến nghị của Sở Tài nguyên & Môi trường tại Kết luận số 152/KL-STNMT-TTr nêu trên.

- Ngày 26/02/2014, UBND quận Hà Đông có Văn bản số 298/UBND-TNMT về việc thực hiện nội dung Kết luận số 152/KL-STNMT-TTr ngày 23/01/2014 của Sở Tài nguyên và Môi trường, yêu cầu Công ty Cổ phần thiết bị Thủy lợi nghiêm túc chấp hành quy định pháp luật Đất đai đối với diện tích 21.311,4m² đất được thuê.

Tiếp thu ý kiến của cử tri và để đảm bảo kỷ cương trong quản lý đất đai, UBND Thành phố chỉ đạo cơ quan điều tra sớm điều tra, làm rõ việc ký hợp đồng hợp tác đầu tư kinh doanh giữa Công ty Cổ phần thiết bị Thủy lợi và Công ty Cổ phần bất động sản Megastar, khẩn trương xử lý vi phạm (nếu có) và công khai thông tin để cử tri biết.

**** Tiến độ thi công dự án đường 35, 39 tại huyện Sóc Sơn; đường vành đai II đoạn qua quận Hai Bà Trưng; đường Trần Thủ Độ kéo dài trong khu đô thị Pháp Vân Tứ Hiệp, quận Hoàng Mai; dự án đường giao thông Bắc – Nam đi qua huyện Phúc Thọ***

- Đối với dự án đường 35: Năm 2015, UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Giao thông Vận tải (chủ đầu tư) và UBND Huyện Sóc Sơn đẩy nhanh tiến độ GPMB, triển khai thi công và đến nay chỉ còn tồn tại 39 phương án trong tổng số hơn 1000 phương án phải GPMB. Theo dự kiến sẽ hoàn thành GPMB trong năm 2015 và hoàn thành dứt điểm công trình trong Quý I/2016.

- Đường 39 huyện Sóc Sơn: Hiện tại UBND Thành phố chưa có kế hoạch đầu tư tuyến đường này. Trước mắt UBND Thành phố sẽ chỉ đạo các ngành Giao thông, Xây dựng kiểm tra, thực hiện duy tu, sửa chữa hệ thống đường, thoát nước, đảm bảo an toàn giao thông, môi trường vệ sinh và tránh úng ngập cho tuyến đường.

- Đường Vành đai II đoạn qua quận Hai Bà Trưng: Dự án này có tổng mức đầu tư khá lớn, năm 2015 do khó khăn về việc cân đối vốn do vậy dự án chưa được bố trí vốn. Do tính chất quan trọng của tuyến đường và trên cơ sở đề xuất kiến nghị của Tập đoàn Vingroup, hiện tại UBND Thành phố đã thống nhất cho phép Tập đoàn Vingroup ứng trước kinh phí để thực hiện GPMB đoạn từ Vĩnh Tuy - Mai Động và hiện đang triển khai các thủ tục ứng vốn để có thể tổ chức GPMB và khởi công trong năm 2016.

- Đường Trần Thủ Độ kéo dài trong khu đô thị Pháp Vân - Tứ Hiệp, quận Hoàng Mai hiện do Tổng Công ty HUD làm chủ đầu tư, đang triển khai thực hiện dự án.

- Dự án đường giao thông Bắc - Nam đi qua huyện Phúc Thọ: là một đoạn tuyến thuộc Dự án đường trục phát triển kinh tế xã hội Bắc - Nam tỉnh Hà Tây (trước đây) được triển khai theo hình thức hợp đồng BT, Dự án thuộc danh mục không tiếp tục thực hiện theo hình thức BT tại thông báo số 166/TB-VP ngày 02/12/2013 UBND Thành phố. Hiện nay, UBND Thành phố giao Sở Giao thông Vận tải rà soát toàn bộ khối lượng đã thực hiện của Nhà đầu tư để thực hiện công tác thanh lý hợp đồng BT theo ý kiến chỉ đạo của UBND Thành phố tại Thông báo số 197/TB-VP ngày 8/9/2014. Riêng với đoạn tuyến đi qua huyện Phúc Thọ có chiều dài khoảng 6,2km đã GPMB đang thi công dở dang sẽ được Sở Giao thông Vận tải nghiên cứu triển khai tiếp với quy mô hợp lý, đảm bảo hiệu quả đầu tư sau khi thanh lý chấm dứt hợp đồng BT. UBND Thành phố chỉ đạo Sở Giao thông Vận tải, Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát để trình UBND Thành phố bổ sung danh mục dự án vào danh mục đầu tư công trung hạn giai đoạn năm 2016 - 2020 của Thành phố, bố trí vốn chuẩn bị đầu tư năm 2016 để tiếp tục triển khai thực hiện.

*** Dự án đầu tư tiếp nước, cải tạo khôi phục sông Tích** từ Lương Phú, xã Thuần Mỹ, huyện Ba Vì được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 4927/QĐ-UBND ngày 06/10/2010 được chia làm 2 giai đoạn:

+ Giai đoạn I từ cống đầu mối Lương Phú đến cầu Ó gồm 02 đoạn: đoạn I từ cống đầu mối Lương Phú, xã Thuần Mỹ, huyện Ba Vì đến cầu Trắng xã Đường Lâm, thị xã Sơn Tây; đoạn II từ cầu Trắng xã Đường Lâm, thị xã Sơn Tây đến cầu Ó, huyện Phúc Thọ.

+ Giai đoạn II: Từ cầu Ó huyện Phúc Thọ đến Ba Thá, xã Phúc Lâm, huyện Mỹ Đức.

Hiện nay, Đoạn I của Dự án đã được triển khai tích cực và cơ bản hoàn thành hạng mục công đầu mối đến cao trình +22,1; hạng mục lòng dẫn sông Tích và các công trình trên sông được triển khai từ sau công đầu mối đến địa phận xã Cẩm Lĩnh, huyện Ba Vì (từ K0÷K11+500).

Tại văn bản số 3988/UBND-KH&ĐT ngày 11/6/2015 về việc thẩm định điều chỉnh, phân kỳ đầu tư đoạn 01, giai đoạn I Dự án tiếp nước, cải tạo khôi phục sông Tích từ Lương Phú, xã Thuận Mỹ, huyện Ba Vì, UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn lập hồ sơ điều chỉnh đoạn I của Dự án đảm bảo trước mắt tập trung nguồn lực hoàn thành mục tiêu chính là khơi thông dòng chảy, tiếp nước từ sông Đà vào sông Tích phục vụ tưới, tiêu cấp nước cho nông nghiệp, sinh hoạt và sản xuất của nhân dân; thời gian hoàn thành giai đoạn I đến năm 2020.

*** Dự án cải thiện hệ thống tiêu nước khu vực phía Tây thành phố Hà Nội (Trạm bơm tiêu Yên Nghĩa) - Giai đoạn I** là Dự án trọng điểm của Thành phố giai đoạn 2011 - 2015 được phê duyệt tại Quyết định số 1834/QĐ-UBND ngày 23/2/2013 của UBND Thành phố với tổng mức đầu tư giai đoạn 01 là 3.916.490.919.000 đồng.

Đây là một Dự án lớn, tính chất kỹ thuật phức tạp, hiện nay thiết kế kỹ thuật, bản vẽ thi công các hạng mục thiết kế 2 bước khu đầu mối của dự án đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 2767/QĐ-UBND ngày 17/6/2015; Thiết kế bản vẽ thi công các hạng mục thiết kế 3 bước gói thầu số 15 được Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn phê duyệt tại Quyết định số 1567/QĐ-SNN ngày 03/8/2015; Hồ sơ mời thầu xây lắp gói thầu số 15 của dự án được Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn phê duyệt tại Quyết định số 1686/QĐ-SNN ngày 26/8/2015. Dự kiến sẽ khởi công xây dựng công trình đầu mối vào quý IV/2015; tiếp tục phối hợp với UBND xã Đông La, UBND huyện Hoài Đức đẩy nhanh các thủ tục để thực hiện công tác GPMB diện tích đất còn lại khu đầu mối, đảm bảo hoàn thành trong năm 2015 theo đúng kế hoạch.

UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (Ban QLDA trạm bơm tiêu Yên Nghĩa) đẩy nhanh tiến độ thực hiện các thủ tục xây dựng cơ bản; các sở Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính tham mưu bố trí kinh phí để đảm bảo để khởi công xây dựng công trình đầu mối trong năm 2015; đồng thời tiếp tục nghiên cứu giải pháp kỹ thuật kênh La Khê trong điều kiện địa chất hai bên bờ kênh nhiều cát (như kết quả khảo sát) và kênh đi qua khu đô thị, phương án đề xuất phải đảm bảo điều kiện kinh tế, kỹ thuật, khả thi và tổ chức thực hiện; tổ chức thi công khi đủ điều kiện.

17. Để đáp ứng yêu cầu quản lý đô thị và tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân quảng bá, giao dịch, đề nghị Thành phố có quy hoạch biển hiệu, biển quảng cáo thương mại; đồng thời, uỷ quyền cho UBND cấp quận, huyện được chủ động có phương án quy hoạch biển hiệu, biển chỉ dẫn và

quảng bá nhiệm vụ chính trị, an sinh xã hội của địa phương (cử tri Long Biên)

Việc thực hiện biển hiệu của tổ chức, cá nhân thực hiện theo những quy định tại Điều 34. Mục 4 Chương II của Luật Quảng cáo, cụ thể:

+ “Về vị trí: Biển hiệu phải đặt tại trụ sở hoặc nơi diễn ra hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, cửa hàng, đại lý.

+ Về kích thước: Biển hiệu phải đặt đúng kích thước theo quy định tại khoản 3 Điều 34 Luật Quảng cáo. (Đối với biển hiệu ngang thì chiều cao tối đa là 02 mét (m), chiều dài không vượt quá chiều ngang mặt tiền nhà; Đối với biển hiệu dọc thì chiều ngang tối đa là 01 mét (m), chiều cao tối đa là 04 mét (m) nhưng không vượt quá chiều cao của tầng nhà nơi đặt biển hiệu).

+ Về nội dung thể hiện: Theo quy định tại khoản 1 Điều 34 Luật Quảng cáo thì tên cơ quan chủ quản trực tiếp (nếu có); tên cơ sở sản xuất kinh doanh theo đúng giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; địa chỉ, điện thoại là các nội dung phải thể hiện trên biển hiệu. Như vậy, ngoài các nội dung phải thể hiện theo quy định, tổ chức, cá nhân căn cứ vào vị trí, diện tích của biển hiệu để thể hiện các thông tin về logo, biểu tượng, ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ”.

- Đối với việc quy hoạch bảng quảng cáo thương mại: UBND Thành phố đã giao Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch lập Quy hoạch quảng cáo ngoài trời đến năm 2020 định hướng đến 2030, hiện nay đang trong quá trình hoàn thiện để trình UBND Thành phố phê duyệt trong năm 2015.

Về “Ủy quyền cho UBND cấp quận, huyện được chủ động có phương án quy hoạch biển chỉ dẫn và quảng bá nhiệm vụ chính trị, an sinh xã hội của địa phương”.

- Hiện nay, theo quy định của Luật Quảng cáo biển tuyên truyền chính trị cũng phải được xác định trong quy hoạch quảng cáo. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đang phối hợp với các quận, huyện, thị xã lựa chọn vị trí phù hợp đảm bảo đúng quy định pháp luật, đưa vào Quy hoạch quảng cáo ngoài trời đến năm 2020 định hướng đến 2030, trình Thành phố xem xét phê duyệt.

- Bên cạnh đó, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã trình Thành phố Dự thảo Quy chế quản lý hoạt động quảng cáo ngoài trời trên địa bàn thành phố, dự kiến trong tháng 8/2015 sẽ ban hành.

Sau khi Quy hoạch quảng cáo ngoài trời đến năm 2020 định hướng đến 2030 và Quy chế quản lý hoạt động quảng cáo ngoài trời trên địa bàn thành phố Hà Nội được UBND Thành phố ban hành, UBND quận, huyện, thị xã sẽ thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về hoạt động quảng cáo, quản lý quy hoạch quảng cáo tại địa phương theo trách nhiệm được phân công.

18. Đề nghị Thành phố đẩy nhanh tiến độ dự án nạo vét cải tạo lòng sông Đáy, có phương án xây dựng các nhà máy xử lý nước thải tại các cụm

công nghiệp làng nghề ven sông Đáy để giảm thiểu tình hình ô nhiễm môi trường trong nhân dân (cử tri Hoài Đức, Quốc Oai, Hà Đông).

** Dự án nạo vét, cải tạo lòng dẫn sông Đáy* được Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn phê duyệt tại Quyết định số 3740/QĐ-BNN-TL ngày 27/11/2008 với quy mô đầu tư: nạo vét sông Đáy đoạn từ hạ lưu đập Đáy đến cầu Mai Lĩnh dài 25,6 km, chiều rộng đáy sông $B = 22,0\text{m}$, hệ số mái $m = 5$, đảm bảo dẫn được lưu lượng $36,24 \text{ m}^3/\text{s}$ về mùa kiệt và khôi phục 06 cầu cơ giới qua sông tải trọng tiêu chuẩn H8 đến H13; diện tích sử dụng đất là 116,93 ha (gồm 22 xã, phường của các huyện: Phúc Thọ, Quốc Oai, Hoài Đức và quận Hà Đông); tổng mức đầu tư là 349 tỷ đồng. Dự án được chia thành 17 gói thầu xây lắp chính; trong đó: 14 gói thầu nạo vét sông Đáy và 03 gói thầu xây lắp cầu qua sông.

Ngày 07/12/2012, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn ban hành văn bản số 4198/BNN-TCTL với nội dung: Giai đoạn I từ năm 2012 - 2015 thực hiện các gói thầu nạo vét sông Đáy từ số 2 đến số 6, xây dựng cầu giao thông Hiệp Thuận với tổng chiều dài là 7,5km (đoạn nắn thẳng sông thuộc xã Hiệp Thuận, huyện Phúc Thọ). Công tác giải phóng mặt bằng giai đoạn I của dự án gồm: huyện Phúc Thọ (gồm 02/02 xã: Hiệp Thuận, Liên Hiệp), huyện Quốc Oai (gồm 01/08 xã: xã Sài Sơn), huyện Hoài Đức (gồm 05/09 xã: Dương Liễu, Cát Quế, Yên Sở, Đắc Sở và một phần của xã Tiền Yên khoảng 100m dài thuộc đất quỹ II của UBND xã quản lý). Cụ thể như sau:

+ Về công tác GPMB: Thực hiện giai đoạn I từ năm 2012 - 2015 đã cơ bản xong, đã bàn giao được tổng mặt bằng là: $404.114,6 \text{ m}^2/413.228,7 \text{ m}^2$, đạt 98%.

+ Về công tác triển khai thi công: Đến nay các gói thầu nạo vét sông Đáy số 4, 5, 6 và gói thầu xây lắp cầu số 16 đã thi công xong. Ban quản lý các dự án nông nghiệp - thủy lợi cùng các nhà thầu đang hoàn thiện hồ sơ để bàn giao công trình đưa vào khai thác, sử dụng. Các gói thầu nạo vét sông Đáy số 2, 3 do vẫn đang triển khai công tác GPMB trên địa bàn huyện Hoài Đức nên dự kiến trong quý IV/2015 sẽ có mặt bằng sạch. UBND Thành phố đã chỉ đạo Ban quản lý các dự án nông nghiệp - thủy lợi cùng các nhà thầu tập trung quyết liệt triển khai thi công đảm bảo hoàn thiện nốt khối lượng còn lại trong quý IV/2015.

** Về việc xây dựng các nhà máy xử lý nước thải tại các cụm công nghiệp làng nghề ven sông Đáy:*

Năm 2013, UBND Thành phố đã có Quyết định số 7209/QĐ-UBND về việc phê duyệt Đề án Đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải (XLNT) tập trung tại các cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội, giai đoạn 2014-2015 nhằm giải quyết tồn tại trong công tác xây dựng hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp (bao gồm cả cụm tiểu thủ công nghiệp) đã đi vào hoạt động ổn định có hệ thống XLNT tập trung đạt quy chuẩn hiện hành.

Trong 02 năm (2014 -2015), UBND Thành phố đã đầu tư xây dựng 16 cụm công nghiệp hoạt động ổn định, vận hành hệ thống XLNT tập trung. Năm 2014, triển khai xây dựng, vận hành hệ thống XLNT tập trung tại 7 cụm công nghiệp.

Năm 2015, triển khai xây dựng, vận hành hệ thống XLNT tập trung tại 9 cụm công nghiệp. Tính đến thời điểm hiện tại đã có 06 cụm công nghiệp khởi công xây dựng hệ thống XLNT trong đó cụm công nghiệp Quất Động, huyện Thường Tín đã hoàn thành và đi vào vận hành, sử dụng; 10 cụm công nghiệp đã được UBND Thành phố phê duyệt, các cụm công nghiệp khác đang trong quá trình triển khai thủ tục đầu tư.

Đối với các cụm công nghiệp không có quy hoạch, không mở rộng được quỹ đất để đầu tư xây dựng trạm XLNT tập trung hoặc việc đầu tư xây dựng trạm XLNT tập trung không phù hợp, UBND Thành phố đã yêu cầu các doanh nghiệp sản xuất trong cụm công nghiệp phải có phương án tự XLNT trong doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn trước khi xả thải ra môi trường; đồng thời tăng cường quản lý hoạt động các cụm công nghiệp sau đầu tư.

Hiện tại, trên địa bàn huyện Hoài Đức có 03 Dự án xây dựng trạm xử lý nước thải đang triển khai thực hiện trên địa bàn:

+ Nhà máy xử lý nước thải Sơn Đồng (công suất 8.000 m³/ngày đêm): thu gom nước thải sinh hoạt và nước thải sản xuất thuộc khu vực các xã Sơn Đồng, Đức Giang, Yên Sở, Đắc Sở và Tiền Yên.

UBND Thành phố chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với UBND huyện Hoài Đức tổ chức chi trả tiền đền bù hỗ trợ GPMB cho người dân đảm bảo tiến độ hoàn thành GPMB, nhận mặt bằng đất sạch trong tháng 5/2015. Dự kiến tổ chức khởi công công trình trong quý IV/2015.

+ Nhà máy XLNT Vân Canh (công suất 4.000 m³/ngày đêm) thu gom nước thải của các xã Kim Chung, Di Trạch, Vân Canh và Lại Yên, gồm 6 tuyến thu gom, hiện nay đang trong giai đoạn giải phóng mặt bằng. Dự kiến khởi công trong quý I/2016.

+ Nhà máy xử lý nước thải tại xã Dương Liễu (Trạm XLNT Cầu Ngà) có công suất 13.500 m³/ngày đêm, thu gom nước thải sinh hoạt và nước thải sản xuất tại xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức.

Chủ đầu tư đã thực hiện lập hồ sơ quy hoạch tổng mặt bằng tỉ lệ 1/500 trong diện tích đất 10.000 m² của dự án đã được Sở Quy hoạch Kiến trúc chấp thuận; Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án và đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt tại Quyết định số 786/QĐ-BTNMT ngày 7/4/2015 với công suất xử lý 13.500 m³/ngày đêm; Đồng thời chủ đầu tư phê duyệt đầu tư dự án tại Quyết định số 10/QĐ-PTH ngày 27/4/2015 theo quy định.

Theo chỉ đạo của UBND Thành phố và cam kết của chủ đầu tư, dự án đầu tư xây dựng nhà máy xử lý nước thải tại xã Dương Liễu sẽ được khởi công xây dựng trong quý IV năm 2015 và hoàn thành đưa vào sử dụng trong tháng 12 năm 2016.

19. Đề nghị Thành phố làm rõ trách nhiệm của các tập thể, cá nhân trong Đề án thay thế cây xanh của Thành phố Hà Nội (cử tri nhiều quận, huyện đề nghị).

Trung tuần tháng 3/2015, một số phương tiện thông tin đại chúng, các trang mạng xã hội và công luận có nhiều ý kiến về Đề án cải tạo, thay thế cây xanh đô thị hai bên đường trên địa bàn Thành phố, làm cho tình hình Thủ đô có những diễn biến phức tạp. Trước những phản ứng gay gắt và những diễn biến phức tạp đó, ngày 20/3/2015, Chủ tịch UBND Thành phố đã chỉ đạo tạm dừng việc chặt hạ, thay thế cây trên một số tuyến phố để xem xét tổng thể việc triển khai thực hiện.

Tiếp theo đó, ngày 22/3/2015, Chủ tịch UBND Thành phố đã chỉ đạo Thành lập Đoàn Thanh tra liên ngành tiến hành thanh tra toàn diện việc thực hiện thay thế cây xanh trên một số tuyến phố; trong đó giao Chánh Thanh tra Thành phố làm trưởng đoàn, cùng lãnh đạo một số sở, ban, ngành Thành phố tiến hành thanh tra, báo cáo kết quả về UBND Thành phố; Giao Giám đốc Sở Xây dựng tạm đình chỉ một số cán bộ, công chức liên quan trực tiếp trong việc thực hiện nhiệm vụ trên để phục vụ công tác thanh tra.

Đoàn thanh tra liên ngành gồm lãnh đạo các sở, ngành của Thành phố, đại diện UB Kiểm tra Thành ủy, Ban Tuyên giáo Thành ủy đã tiến hành kiểm tra nghiêm túc, khách quan, đúng quy trình, quy định. Sau khi có kết quả thanh tra, Thanh tra Thành phố đã công bố nội dung kết luận Thanh tra, công khai trên Cổng giao tiếp điện tử Hà Nội và các phương tiện thông tin báo, đài của Trung ương và Hà Nội để các tầng lớp nhân dân biết.

Trên diễn đàn Quốc hội, tại phiên trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XIII, Phó Thủ tướng Chính phủ cũng đã có ý kiến trả lời các đại biểu Quốc hội về nội dung cải tạo, chỉnh trang cây xanh hai bên đường trên địa bàn thành phố Hà Nội; trong đó khẳng định việc thay thế, chỉnh trang cây xanh đô thị hai bên đường là chủ trương đúng đắn, cần thiết nhằm bảo đảm an toàn, giảm những thiệt hại cho người, công trình hạ tầng và phương tiện khi mưa, bão xảy ra, bảo đảm cảnh quan đô thị và thực hiện việc chỉnh trang đô thị theo quy hoạch.

Thực tế công tác quản lý đô thị, phòng chống mưa bão nhiều năm qua, những thiệt hại về người và tài sản khi cây cối gãy đổ do mưa bão trên địa bàn Thành phố và nhất những thiệt hại rất lớn qua trận mưa giông lịch sử chiều ngày 13/6/2015 cho thấy việc cải tạo, chỉnh trang cây xanh đô thị hai bên đường trên địa bàn Thành phố là rất cần thiết và phải được thực hiện thường xuyên vừa nhằm bảo đảm an toàn cho người, phương tiện và vừa bảo đảm mỹ quan đô thị.

Tuy nhiên, qua kết luận thanh tra, UBND Thành phố cũng thấy rằng, chủ trương cải tạo, chỉnh trang cây xanh hai bên đường là đúng; nhưng phương pháp, cách thức thực hiện còn nóng vội, giản đơn; chưa thông tin kịp thời, đầy đủ, chính xác dẫn tới một số người hiểu lầm, dư luận nhân dân nắm bắt thông tin không đầy đủ; việc chặt hạ, dịch chuyển cây xanh đô thị là công việc nhạy cảm, ảnh hưởng tác động tới cuộc sống, tâm tư, tình cảm của nhân dân nhưng thông tin tuyên truyền thực hiện còn chưa đầy đủ, rõ ràng, chưa tổ chức xin ý kiến đông đảo nhân dân, các nhà khoa học tham gia. Một số tiêu chí thực hiện cấp phép chặt hạ, trồng mới cây xanh đô thị chưa rõ ràng, còn thiếu sót...

Căn cứ nội dung kết luận thanh tra, UBND Thành phố đã chỉ đạo xử lý, kỷ luật đối với các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan theo đúng trình tự quy định. Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố đã nghiêm túc kiểm điểm trách nhiệm và tập trung chỉ đạo khắc phục những hạn chế, thiếu sót trong việc cải tạo, thay thế cây xanh trên địa bàn Thành phố; chỉ đạo Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan đã nghiêm túc kiểm điểm trách nhiệm để xảy ra những thiếu sót, tồn tại và có hình thức kỷ luật đối với những tập thể cá nhân lãnh đạo Sở, đơn vị trực thuộc để xảy ra thiếu sót, tồn tại. Kết quả cụ thể xử lý trách nhiệm sau thanh tra sẽ được thông tin công khai trong thời gian tới.

: UBND Thành phố cũng đã chỉ đạo Sở Xây dựng, các đơn vị liên quan rà soát, có các biện pháp khắc phục những hạn chế, thiếu sót nêu trong nội dung kết luận thanh tra, điều chỉnh phương thức, cách làm cho phù hợp trong quá trình thực hiện để tiếp tục thực hiện công tác cải tạo, chỉnh trang cây xanh đô thị trên địa bàn Thành phố theo đúng pháp luật, bảo đảm an toàn và mỹ quan đô thị; trong đó, đặc biệt quan tâm công tác thông tin tuyên truyền, công khai việc thực hiện, lắng nghe ý kiến tham gia góp ý xây dựng của các tầng lớp nhân dân, các chuyên gia, các nhà khoa học để công tác cải tạo, chỉnh trang cây xanh đô thị bảo đảm hiệu quả, không gây ra những bức xúc trong công luận.

Qua vụ việc nêu trên, UBND Thành phố Hà Nội đã nghiêm túc rút kinh nghiệm trong việc triển khai thực hiện những nhiệm vụ, công việc chung nhưng có ảnh hưởng, tác động nhiều tới đời sống tâm tư, tình cảm của nhân dân; đồng thời, cũng kiến nghị với các cơ quan thông tin báo chí cần phải lựa chọn đưa ra công luận những thông tin chuẩn xác, có tính xây dựng; tránh để cho các thế lực thù địch, các đối tượng cơ hội, phản động lợi dụng để xuyên tạc, bôi xấu, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị trên địa bàn Thủ đô.

: 20. Cây xanh 2 bên nhiều tuyến đường đã lâu không được chăm sóc, cắt, tỉa, đơn cử như đoạn Quốc lộ 3 từ Mai Lâm đến Xuân Canh, 6km đoạn từ xã Hải Bối đến Vĩnh Ngọc dẫn tới không đảm bảo mỹ quan đô thị, không an toàn cho người và phương tiện tham gia giao thông nhất là trong mùa mưa bão. Đề nghị Thành phố dành kinh phí hàng năm, đặt hàng các đơn vị có chuyên môn quản lý, chăm sóc tổng thể và có kiểm tra, rà soát đối với mạng lưới cây xanh trên địa bàn (cử tri Đông Anh).

Hàng năm, Thành phố vẫn dành một khoản kinh phí, đặt hàng các đơn vị chuyên ngành quản lý, kiểm tra, rà soát đối với mạng lưới cây xanh trên địa bàn, cắt sửa cây phòng bão. Tuy nhiên, do ngân sách còn hạn hẹp nên ưu tiên kinh phí cắt sửa cây phòng bão trên địa bàn các quận nội thành.

Năm 2015, căn cứ đề nghị của Sở Xây dựng, Thành phố đã bố trí kinh phí cắt sửa cây phòng bão trên địa bàn các huyện ngoại thành, trước tiên dọc các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ.

Tuy nhiên, đối với hai đoạn đường nêu trên chủ yếu là cây xà cừ, cây keo,... rễ ăn nông, tán rộng, nặng tán là những cây dễ đổ gây nguy hiểm đến tính mạng và xe cộ đi đường khi tham gia giao thông. Thành phố sẽ giao cho các đơn vị quản lý các tuyến này là Sở Giao thông vận tải, Ban Duy tu các công trình giao

thông, Công ty Cổ phần thương mại Bình Minh rà soát, cắt tỉa phòng bão trên những tuyến đường quốc lộ. Sở Xây dựng và Công ty TNHH MTV Công viên cây xanh rà soát, cắt tỉa cây trên những tuyến đường nội đô trong mùa mưa bão 2015.

21. Vấn đề quản lý nhà chung cư theo Quyết định số 08 của Bộ Xây dựng và Quyết định số 01/2013/QĐ-UBND của UBND thành phố Hà Nội có một số điểm không thống nhất gây khó khăn cho cuộc sống của người dân trong việc thực hiện. Đề nghị Thành phố quan tâm, điều chỉnh (cử tri Cầu Giấy).

Liên quan ý kiến cử tri nêu, UBND Thành phố đã giao Sở Xây dựng phối hợp với Sở Tư pháp làm việc với Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp quy và Bộ Xây dựng để kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản pháp quy liên quan đến Quyết định 01/2013/QĐ-UBND của UBND Thành phố và Quyết định 08/2013/QĐ-BXD của Bộ Xây dựng.

Căn cứ Luật Nhà ở 2014 đã có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2015, trong thời gian chờ ban hành Nghị định và Thông tư hướng dẫn, Bộ Xây dựng đã có hướng dẫn thực hiện tại văn bản số 1436/BXD-QLN ngày 30/6/2015, cụ thể: "...việc nộp và quản lý, sử dụng kinh phí bảo trì phần sở hữu chung của nhà chung cư được thực hiện theo quy định của Luật Nhà ở 2014". Tại Điều 109 có quy định: "Chủ đầu tư phải chuyển giao kinh phí bảo trì bao gồm cả lãi suất tiền gửi cho Ban Quản trị để thực hiện quản lý, sử dụng... và có thông báo cho cơ quan quản lý nhà ở cấp tỉnh biết", "...Thành viên Ban Quản trị nhà chung cư có quyết định sử dụng kinh phí không đúng quy định... thì bị xử lý theo quy định của pháp luật và phải bồi thường thiệt hại"

Như vậy, các nội dung còn chưa thống nhất với Quyết định 08/2008/QĐ-BXD của Bộ Xây dựng như ý kiến phản ánh đã được Luật Nhà ở 2014 quy định cụ thể, hiện đang triển khai thực hiện theo quy định.

22. Đề nghị Thành phố tăng cường kiểm tra, nâng mức xử phạt đối với những xe ô tô chở quá tải, đặc biệt là các xe chạy vào đường nông thôn, đường đê gây sún lút, hư hỏng đường (cử tri Đông Anh).

Thời gian qua thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố, Sở Giao thông Vận tải đã triển khai đồng bộ nhiều biện pháp, chủ động phối hợp với các lực lượng chức năng, khảo sát địa bàn, tập trung kiểm tra, xử lý tại các điểm nóng, tại các tuyến đường có lưu lượng xe quá tải hoạt động nhiều. Cụ thể:

- Trong 8 tháng đầu năm 2015, Sở GTVT, Công an Thành phố đã xây dựng các kế hoạch, phương án tăng cường để phối hợp với lực lượng Cảnh sát giao thông đường bộ, đường sắt, Công an các quận, huyện, thị xã và các lực lượng chức năng tăng cường kiểm tra, xử lý xe ô tô chở hàng quá khổ, quá tải, vi phạm kích thước thành thùng xe (Kế hoạch số 266/KH/TTS ngày 17/3/2015, Kế hoạch số 380/KH-LN-TTS-PC67-CQLĐBI ngày 15/4/2015, Phương án số 532/PA-TTS ngày 19/5/2015; Kế hoạch số 590/KH-TTS ngày 29/5/2015, Kế hoạch số 865/KH-TTS ngày 05/8/2015, Kế hoạch số 1044/KH-TTS ngày 09/9/2015.

Công an Thành phố đã xây dựng Kế hoạch số 80/KH-CAHN-PV11; Kế hoạch số 109/KH-PC67-TM ngày 09/11/2014 về “Tăng cường công tác phối hợp với các lực lượng chức năng đảm bảo trật tự, an toàn giao thông trên các tuyến đề thuộc địa bàn Thành phố”).

- Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch liên ngành số 121/KHLN/SGTVT-CATP ngày 20/4/2015 về triển khai trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động trên địa bàn Thành phố. Tập trung kiểm tra, kiểm soát tải trọng phương tiện trên các tuyến Quốc lộ 1, quốc lộ 2 v.v

- Ngoài việc ban hành các Phiếu yêu cầu, Phiếu giao nhiệm vụ chỉ đạo lực lượng Thanh tra Giao thông vận tải xử lý từng vụ việc cụ thể theo thông tin phản ánh của báo chí, đường dây nóng hoặc ý kiến chỉ đạo của cấp trên.

- Rà soát, yêu cầu các chủ doanh nghiệp, chủ bãi bốc xếp, các công trình đang thi công v.v. nơi có phát sinh nguồn hàng, vận chuyển hàng hóa thực hiện việc ký cam kết xếp hàng đúng qui định.

- Bố trí lực lượng, đặt các trạm cân tại đầu mỗi bốc xếp hàng hóa, kho hàng, nhà ga, cảng, bến...tập trung kiểm tra, xử lý các vi phạm chở hàng quá tải. Đồng thời, bố trí lực lượng, sử dụng cân kiểm tra tải trọng xách tay, tuần tra, kiểm tra lưu động trên các tuyến đường có các phương tiện chở hàng quá tải, vận chuyển vật tư, vật liệu, đất phế thải vi phạm trật tự ATGT, vệ sinh môi trường hoạt động.

- Xử lý trách nhiệm của đơn vị quản lý địa bàn nếu để tình trạng xe ô tô chở hàng quá tải hoạt động.

- Phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí làm tốt công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật, tạo sự chuyển biến mạnh về ý thức chấp hành pháp luật của người tham gia giao thông.

* Kết quả: Trong 8 tháng đầu năm 2015: Đã kiểm tra, lập biên bản vi phạm hành chính: 3.409 trường hợp. Phạt tiền: 21.425.350.000 đồng. Tạm giữ: 163 phương tiện, tước Giấy phép lái xe: 784 trường hợp; Trong đó: Xử lý xe quá khổ, quá tải: Tổng số vụ lập biên bản, xử lý: 3.061 trường hợp. Tổng số tiền phạt: 20.800.350.000 đồng, Xử lý xe vi phạm kích thước thành thùng: Tổng số vụ lập biên bản, xử lý: 348 trường hợp, phạt tiền: 625.000.000 đồng.

1.4. Các vấn đề về chế độ, chính sách

23. Đề nghị Thành phố nghiên cứu, sớm giải quyết chế độ chính sách cho chủ nhiệm HTX, Phó chủ nhiệm HTX, Đội trưởng đội sản xuất trong thời kỳ bao cấp chưa được hưởng chế độ của Nhà nước theo Quyết định số 250/QĐ-TTg năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ (cử tri Hà Đông, Sóc Sơn); quan tâm, xem xét đến chế độ, chính sách đối với những cán bộ có thâm niên công tác từ 10 đến 20 năm ở xã, phường (cử tri Bắc Từ Liêm).

- a) Thực hiện Quyết định số 250/QĐ-TTg ngày 29/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc giải quyết chế độ, chính sách đối với Chủ nhiệm Hợp tác xã có quy mô toàn xã trong thời kỳ bao cấp chưa được hưởng chế độ của nhà nước.

Trong thời gian vừa qua, sau khi các cơ quan chuyên môn thẩm định hồ sơ, UBND thành phố đã ban hành Quyết định để giải quyết chế độ, chính sách cho 506 người là Chủ nhiệm HTX có quy mô toàn xã trong thời kỳ bao cấp chưa được hưởng chế độ của nhà nước. UBND Thành phố đang yêu cầu: UBND các huyện, quận, thị xã khẩn trương chỉ đạo rà soát, thiết lập hồ sơ theo quy định để giải quyết dứt điểm chế độ cho người được hưởng.

Đối với các chức danh: Phó Chủ nhiệm HTX, Đội trưởng sản xuất trong thời kỳ bao cấp, hiện nhà nước chưa có quy định về giải quyết chế độ, do đó thành phố chưa có cơ sở để giải quyết.

b) Về kiến nghị: Đề nghị thành phố quan tâm, xem xét đến chế độ, chính sách đối với những cán bộ có thâm niên công tác từ 10 đến 20 năm.

Nội dung trên, do cử tri chưa nêu đối tượng cụ thể, nên UBND thành phố trả lời như sau:

Trong những năm vừa qua, Chính phủ đã ban hành nhiều chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn. Trên cơ sở đó, Thành phố đã có các Quyết định để triển khai thực hiện tại xã, phường, thị trấn. Hiện tại, Chính phủ có Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009, quy định về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, Nghị định số 29/2013/NĐ-CP, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 92/2009/NĐ-CP.

Sau khi trình HĐND Thành phố có Nghị quyết, UBND Thành phố đã ban hành các quyết định, triển khai đầy đủ các chế độ, chính sách theo quy định của hai Nghị định nêu trên đối với đội ngũ cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn. Trong quá trình triển khai, nếu có vấn đề gì chưa phù hợp, UBND thành phố đề nghị cử tri tiếp tục phản ánh để Thành phố xem xét, giải quyết; đồng thời báo cáo Chính phủ để tổng hợp, sửa đổi, bổ sung chính sách.

24. Đề nghị Thành phố chỉ đạo nghiên cứu cơ chế để các cán bộ chủ chốt HTX đã làm việc lâu năm, hiện đang công tác, trong độ tuổi lao động được truy nộp Bảo hiểm xã hội từ năm 1996 đến năm 2003 (cử tri Hà Đông)

Theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 12/CP ngày 26/01/1995 của Chính phủ về việc ban hành Điều lệ bảo hiểm xã hội, người lao động trong các Hợp tác xã có thời gian công tác từ năm 1996 đến trước năm 2003 (như cử tri nêu) chưa phải là đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội.

Theo Nghị định số 01/2003/NĐ-CP ngày 09/01/2003 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ Bảo hiểm xã hội ban hành kèm theo Nghị định số 12/CP ngày 26/01/1995 thì đối tượng áp dụng bảo hiểm xã hội bắt buộc bao gồm cơ quan Nhà nước, đơn vị sự nghiệp, đơn vị vũ trang nhân dân; tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội khác; cơ quan, tổ chức nước ngoài, tổ chức quốc tế hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam; doanh nghiệp, hợp tác

xã, hộ kinh doanh cá thể, tổ hợp tác, tổ chức khác và cá nhân có thuê mướn, sử dụng và trả công cho người lao động. Do vậy, cán bộ, người lao động làm việc cho hợp tác xã nông nghiệp thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội từ năm 2003 (từ khi Nghị định có hiệu lực 01/01/2003).

Liên quan ý kiến cử tri nêu, UBND Thành phố giao Bảo hiểm Xã hội Thành phố đề xuất kiến nghị Bảo hiểm Xã hội Việt Nam có ý kiến với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, quyết định. Khi có hướng dẫn của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, UBND Thành phố sẽ chỉ đạo triển khai thực hiện.

25. Đề nghị Thành phố nghiên cứu ban hành chính sách hỗ trợ cho cấp phó của Hội người cao tuổi cấp xã, thị trấn và các chi hội trưởng chi hội người cao tuổi cấp thôn (cử tri Sóc Sơn).

Hội người cao tuổi Việt Nam được tổ chức theo nguyên tắc tự nguyện, hoạt động theo Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ Hội, do đó UBND Thành phố chỉ thực hiện hỗ trợ kinh phí hoạt động chung cho Hội người cao tuổi cấp xã là 10 triệu đồng/01 năm được quy định tại Quyết định số 71/2008/QĐ-UBND ngày 31/12/2008 của UBND thành phố Hà Nội.

Chức danh Phó Chủ tịch Hội người cao tuổi cấp xã, Chi hội trưởng Chi hội người cao tuổi ở thôn không phải là chức danh người hoạt động không chuyên trách, do đó UBND Thành phố chưa có cơ sở quy định mức phụ cấp, đồng thời Thành phố cũng chưa có khả năng ngân sách để hỗ trợ chi phụ cấp cho chức danh này.

26. Hiện nay cán bộ cơ sở kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ nhưng chỉ được hưởng phụ cấp ở mức cao nhất. Đề nghị Thành phố nghiên cứu, xem xét để động viên cán bộ cơ sở vì chủ yếu là cán bộ nghỉ hưu, ít thu nhập (cử tri Ba Đình).

Căn cứ quy định hiện hành, cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố kiêm nhiệm nhiều chức danh được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm.

** Đối với việc kiêm nhiệm chức danh cán bộ, công chức cấp xã:*

Mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với cán bộ, công chức cấp xã được quy định tại khoản 01 Điều 10 Nghị định 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ quy định về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, như sau:

“Cán bộ, công chức cấp xã kiêm nhiệm chức danh mà giảm được 01 người trong số lượng quy định tối đa tại khoản 01 Điều 4 Nghị định này, kể từ ngày được cấp có thẩm quyền quyết định việc kiêm nhiệm thì được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 20% mức lương hiện hưởng cộng phụ cấp chức vụ lãnh đạo, phụ cấp thâm niên vượt khung và hệ số chênh lệch bảo lưu (nếu có). Trường hợp kiêm nhiệm nhiều chức danh (kể cả trường hợp Bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch Ủy ban nhân dân), cũng chỉ được hưởng một mức phụ cấp kiêm nhiệm

bằng 20%”. Do đó chưa có căn cứ để cán bộ, công chức cấp xã được hưởng nhiều mức phụ cấp kiêm nhiệm.

** Đối với việc kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách:*

Mức phụ cấp kiêm nhiệm của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố được quy định tại Quyết định số 31/2013/QĐ-UBND ngày 06/8/2013 của UBND thành phố Hà Nội về số lượng, chức danh, mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hà Nội, như sau:

“Cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn kiêm nhiệm các chức danh không chuyên trách ở cấp xã; người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, tổ dân phố nếu kiêm nhiệm chức danh không chuyên trách khác được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 30% mức phụ cấp của chức danh không chuyên trách nhiệm vụ. Trường hợp kiêm nhiệm nhiều chức danh cũng chỉ được hưởng một mức phụ cấp kiêm nhiệm bằng 30% mức phụ cấp chức danh cao nhất”.

Do pháp luật chưa quy định cụ thể mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với các chức danh không chuyên trách, do đó UBND thành phố đã vận dụng quy định mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với các chức danh cán bộ, công chức cấp xã, để đề xuất mức phụ cấp 30% đối với việc kiêm nhiệm các chức danh không chuyên trách. Mức phụ cấp này phù hợp với tương quan chung về phụ cấp kiêm nhiệm.

27. Những hội viên cựu chiến binh lĩnh tiền chế độ 76 một lần, nay không có chế độ nào khác, khi qua đời cũng không có tiền mai táng phí. Đề nghị Thành phố nghiên cứu để có chính sách phù hợp (cử tri Đồng Đa)

Thực hiện Khoản 2 Mục II Thông tư liên tịch số 10/2007/TTLT-BLĐTBXH-HCCBVN-BTC-BQP ngày 25/7/2007 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Bộ Tài chính, Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện một số điều tại Nghị định số 150/2006/NQ-CP ngày 12/12/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Pháp lệnh Cựu chiến binh quy định: “Cựu chiến binh đã tham gia kháng chiến từ ngày 30/4/1975 trở về trước, khi từ trần nếu không thuộc diện hưởng chế độ mai táng phí theo Pháp lệnh người có công và Luật Bảo hiểm xã hội thì người tổ chức mai táng được hưởng tiền mai táng phí theo quy định của pháp luật hiện hành”

Đối chiếu với quy định nêu trên, UBND Thành phố đề nghị thân nhân của Cựu chiến binh liên hệ với Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội cấp huyện nơi Cựu chiến binh thường trú trước khi từ trần để được hướng dẫn cụ thể kê khai hồ sơ hưởng mai táng phí theo quy định.

28. Đề nghị Thành phố quan tâm xem xét nâng mức hỗ trợ đối với các đội hoạt động xã hội tình nguyện theo tinh thần Thông tư liên tịch số 24/2012/TTLT-BLĐTBXH-BNV-BTC giữa Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ và Bộ Lao động - Thương binh & Xã hội để đảm bảo hiệu quả hoạt động (cử tri Chương Mỹ)

Hiện nay, trên địa bàn Thành phố có 584 Đội hoạt động xã hội tình nguyện tại xã, phường, thị trấn với trên 5.000 Tình nguyện viên tham gia. Về kinh phí hoạt động của Đội tình nguyện và chế độ thù lao đối với thành viên Đội tình nguyện đang được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 48/2010/QĐ-UBND ngày 22/9/2010 của UBND Thành phố về việc thành lập Đội hoạt động xã hội tình nguyện tại cấp xã, phường, thị trấn. Trong đó, quy định hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Đội tình nguyện là 4,2 triệu đồng/năm đối với phường; 3,6 triệu đồng/năm đối với thị trấn; 3 triệu đồng/năm đối với xã; hỗ trợ thù lao cho đội trưởng 100.000 đồng/người/tháng; đội phó 80.000 đồng/người/tháng; đội viên 50.000 đồng/người/tháng.

Ngày 22/10/2012 của Liên Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính ban hành Thông tư liên tịch số 24/2012/TTLT-BLĐTBXH-BNV-BTC về chế độ chính sách đối với Đội công tác xã hội tình nguyện tại xã, phường, thị trấn như sau:

- Thù lao của thành viên Đội tình nguyện: Đội trưởng mức hỗ trợ tối đa không quá 0,6 lần mức lương tối thiểu; đội phó mức hỗ trợ tối đa không quá 0,5 lần; tình nguyện viên mức hỗ trợ tối đa không quá 0,4 lần. Mức thù lao cụ thể do HĐND cấp tỉnh quyết định phù hợp với khả năng ngân sách và tình hình thực tế của từng địa phương

- Đối với kinh phí hỗ trợ hoạt động chung của Đội tình nguyện: Thông tư không quy định mức hỗ trợ cụ thể, mà quy định nội dung chi bao gồm: được hỗ trợ kinh phí bảo đảm hoạt động thường xuyên để chi cho công tác thông tin, tuyên truyền, tư vấn, tham vấn cho đối tượng, văn phòng phẩm, sơ kết, tổng kết.

Ngay sau khi Thông tư liên tịch số 24/2012/TTLT-BLĐTBXH-BNV-BTC ngày 22/10/2012 của Liên Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính được ban hành, trong năm 2013 Liên Sở: Lao động, Thương binh và Xã hội- Tài chính- Nội vụ đã có Tờ trình báo cáo UBND Thành phố để điều chỉnh chế độ thù lao đối với thành viên Đội công tác xã hội tình nguyện theo hệ số và điều chỉnh mức kinh phí hoạt động cho Đội tình nguyện cho phù hợp với thực tế và quy định của Thông tư. Tuy nhiên, trong năm 2013, trong bối cảnh thu NSNN gặp nhiều khó khăn, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 24/5/2013 về việc tăng cường chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính ngân sách nhà nước năm 2013 trong đó chỉ thị “không bổ sung các đề án, chương trình, ban hành các chính sách mới hoặc nâng định mức làm tăng chi ngân sách nhà nước khi chưa xác định được nguồn đảm bảo”.

Đồng thời, Thường trực HĐND Thành phố đã có ý kiến tại công văn số 308/HĐND-KTNS ngày 20/9/2013, theo đó về kinh phí hoạt động và hỗ trợ chế độ thù lao đối với thành viên Đội công tác xã hội tình nguyện cần được xem xét và cân nhắc kỹ. Do đó, Thành phố đã tạm dừng ban hành mới về chế độ này.

Hiện nay, kinh tế Thành phố đã ổn định và tăng trưởng; đồng thời căn cứ vào yêu cầu thực tế để động viên, khuyến khích, thu hút sự tham gia nhiệt tình của các tình nguyện viên và đảm bảo hoạt động có hiệu quả hơn của các Đội công tác xã hội tình nguyện trong công tác phòng, chống tệ nạn xã hội tại địa

phương; UBND Thành phố đang chỉ đạo Sở Lao động Thương binh và Xã hội phối hợp với Sở Tài chính, các quận, huyện, thị xã khẩn trương hoàn thiện đề báo cáo HĐND Thành phố xem xét, quyết định trong kỳ họp tới.

29. Việc xây dựng, sửa chữa nhà đột nát cho gia đình diện chính sách từ năm 2014 chưa được hỗ trợ. Đề nghị Thành phố sớm triển khai (cử tri Phú Xuyên).

Ngày 30/9/2013, UBND Thành phố ban hành Kế hoạch số 153/KH-UBND triển khai thực hiện Quyết định 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở trên địa bàn thành phố Hà Nội. Ngày 31/3/2014, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 1733/QĐ-UBND về việc phê duyệt đề án hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở trên địa bàn thành phố Hà Nội, trong đó số hộ gia đình được hỗ trợ là 9.916 hộ gia đình (4.423 hộ gia đình xây dựng mới nhà ở; 5.493 hộ gia đình sửa chữa nhà ở), với tổng kinh phí: 286.780 triệu đồng;

Nguồn vốn thực hiện theo quy định tại Điều 5 Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Điều 4 Thông tư 09/2013/TT-BXD ngày 01/7/2013 của Bộ Xây dựng như sau:

- Ngân sách Trung ương hỗ trợ 80%; Ngân sách Thành phố hỗ trợ 20%;
- Nguồn huy động từ cộng đồng, dòng họ và đóng góp của chính hộ gia đình được hỗ trợ.

Thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ, đến nay UBND thành phố Hà Nội đã ban hành Quyết định số 5350/QĐ-UBND ngày 17/10/2014 và Quyết định số 7340/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 về việc kinh phí hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở trên địa bàn thành phố Hà Nội đối với 551 đối tượng chính sách người có công.

30. Đề nghị Thành phố quan tâm sớm triển khai các giải pháp mở rộng, xây dựng mới thêm các cơ sở hỏa táng trên địa bàn nhằm giảm tải Đài hoá thân Hoàn Vũ - Văn Điển. Nghiên cứu đầu tư áp dụng công nghệ khoa học kỹ thuật nâng cấp lò thiêu không để gây ô nhiễm môi trường (cử tri Thanh Trì); tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ hỏa táng đối với các huyện ngoại thành (vì theo Quyết định 05/QĐ-UBND ngày 25/1/2013 của Thành phố Hà Nội, chính sách hỏa táng kéo dài đến hết 31/12/2015) (cử tri một số huyện đề nghị).

Quy hoạch Nghĩa trang Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 496/QĐ-TTg ngày 08/4/2014. Theo Quy hoạch được duyệt các cơ sở hỏa táng sẽ được đầu tư xây dựng tại các hướng của Thành phố tiện về giao thông và phục vụ nhân dân các khu vực khác nhau, như các nghĩa trang: Yên Kỳ mở rộng (huyện Ba Vì), Vĩnh Hằng mở rộng (huyện Ba Vì), Bắc Sơn (huyện Sóc Sơn), Minh Phú (huyện Sóc Sơn), Xuân Nộn (huyện Đông Anh), Trung Màu (huyện Gia Lâm), Trần Phú (huyện Chương Mỹ), Chuyên Mỹ (huyện Phú Xuyên).

Triển khai thực hiện Quy hoạch, ngày 13/8/2014, UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch 146/KH-UBND về việc đầu tư xây dựng các nghĩa trang tập trung trên địa bàn Thành phố Hà Nội đến năm 2020. Trong Kế hoạch, UBND Thành phố đã chỉ đạo các Sở, ngành và UBND các Huyện liên quan tập trung triển khai các dự án đầu tư xây dựng nghĩa trang có cơ sở hỏa táng để phục vụ nhu cầu an táng của nhân dân Thành phố giai đoạn 2014-2020, cụ thể như sau:

1. Dự án Nghĩa trang Yên Kỳ mở rộng (giai đoạn I):

Tiến độ dự kiến:

- Công tác lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500: Đã hoàn thành.
- Hoàn thành dự án: Quý I/2016.
- Hiện đang triển khai các thủ tục lựa chọn nhà đầu tư, cơ chế đầu tư theo quy định.
- Ưu tiên triển khai trước cơ sở hỏa táng khu vực này.

2. Triển khai Dự án mở rộng nghĩa trang tập trung Vĩnh Hằng, huyện Ba Vì:

Tiến độ dự kiến:

- Hoàn thành công tác điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500: Quý III/2014.
- Hoàn thành dự án xây dựng nhà hỏa táng: Quý IV/2014.

Đến tháng 11/2014, Công ty Cổ phần Ao Vua đã hoàn thành đầu tư xây dựng nhà hỏa táng với 6 lò thiêu công nghệ Tabo hiện đại của Thụy Điển và đi vào hoạt động rất có hiệu quả, từ ngày 20/11/2014 đến ngày 06/7/2015 đã hỏa táng 2843 ca.

3. Xây dựng cơ sở hỏa táng Xuân Nộn, huyện Đông Anh: Quy mô 10 ha.

Tiến độ dự kiến:

- Hoàn thành công tác lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500: Quý III/2015.
- Hoàn thành công tác GPMB: Quý II/2016.
- Lựa chọn nhà đầu tư: Quý III/2016.
- Hoàn thành dự án: Quý III/2017.

Để có cơ sở triển khai dự án tuân thủ Luật Đê Điều, hiện nay, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang triển khai lập điều chỉnh Quy hoạch phòng chống lũ chi tiết sông Cà Lồ, khu vực dự kiến xây dựng cơ sở hỏa táng tại xã Xuân Nộn, huyện Đông Anh, Hà Nội.

4. Xây dựng nghĩa trang Trần Phú, huyện Chương Mỹ: Quy mô 10 ha.
Hình thức táng: Cát táng, hỏa táng. Tiến độ dự kiến:

- Công tác lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500: 2014-2015.
- Hoàn thành công tác GPMB: Quý IV/2016.

- Lựa chọn nhà đầu tư: Quý IV/2016.
- Hoàn thành dự án: Quý IV/2017.
- Đang triển khai lập Quy hoạch chi tiết 1/500 của dự án theo Nhiệm vụ quy hoạch được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 2579/QĐ-UBND ngày 05/6/2015.

- Ưu tiên triển khai trước cơ sở hỏa táng theo hình thức xã hội hóa.

5. Xây dựng nghĩa trang Bắc Sơn, huyện Sóc Sơn: Xây dựng nghĩa trang đồng bộ với xây dựng hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo vệ sinh môi trường, cảnh quan khu vực. Hình thức táng: Hỏa táng. Tiến độ dự kiến:

- Công tác lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500: 2014-2015.
- Hoàn thành công tác GPMB: Quý II/2016.
- Lựa chọn nhà đầu tư: Quý III/2016.
- Hoàn thành dự án: Quý IV/2017.
- Ưu tiên triển khai trước cơ sở hỏa táng theo hình thức xã hội hóa.

6. Tiếp tục triển khai Dự án Nghĩa trang Minh Phú, huyện Sóc Sơn:

Tiến độ dự kiến:

- Công tác lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500: 2014-2015.
- Hoàn thành công tác GPMB: Quý IV/2016.
- Lựa chọn nhà đầu tư: Quý I/2017.
- Hoàn thành dự án: Quý I/2019.

7. Đối với Nghĩa trang Văn Điển, huyện Thanh Trì: Thuộc Quy hoạch phân khu S5, hiện nay, Ban Phục vụ Lễ tang Thành phố đang triển khai Dự án Cải tạo nâng cấp để chuyển đổi nhiệm vụ của nghĩa trang Văn Điển. Dự án này đã được UBND Thành phố phê duyệt tại quyết định số 6436/QĐ-UBND ngày 25/10/2013 với mục tiêu đầu tư theo quy hoạch chi tiết được duyệt nhằm chuyển đổi nhiệm vụ sang phục vụ hỏa táng, lưu giữ bình tro di hài và cải tạo cảnh quan môi trường theo hướng xây dựng Công viên nghĩa trang, đảm bảo các vấn đề về vệ sinh môi trường.

Như vậy, đến nay, cơ sở hỏa táng tại nghĩa trang Vĩnh Hằng đi vào hoạt động từ tháng 11/2014 với 6 lò thiêu, công suất: 1 ca hỏa táng/1 giờ/1 lò (đang hoạt động trung bình 20 ca/ngày) đã góp phần giảm tải nhiều cho Đài hóa thân Hoàn Vũ với 8 lò thiêu tại Nghĩa trang Văn Điển (đang phục vụ từ 50-60 ca hỏa táng/ngày) và đến năm 2020 khi các dự án nêu trên hoàn thành đi vào hoạt động sẽ hoàn toàn đáp ứng, phục vụ nhu cầu an táng của nhân dân Thủ đô và cả khu vực lân cận.

31. Việc thực hiện quy chế bầu trưởng thôn còn nhiều bất cập. Đề nghị Thành phố sửa đổi Quyết định số 30/QĐ-UBND của UBND Thành phố về việc bầu trưởng thôn (cử tri Phú Xuyên)

Tại kỳ trả lời kiến nghị cử tri lần trước, UBND Thành phố đã trả lời kiến nghị của Cử tri huyện Phú Xuyên phản ánh nội dung quy trình bầu cử, cách xác định người trúng cử Trưởng thôn còn nhiều bất cập (*kiến nghị cách xác định người trúng cử phải đạt trên 50% số cử tri đại diện hộ là chưa khả thi*). Vấn đề này, UBND Thành phố trả lời như sau:

Thôn, tổ dân phố là tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư, nơi thực hiện quyền dân chủ trực tiếp nhằm phát huy các hình thức hoạt động tự quản và tổ chức, vận động nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật nhà nước, nhiệm vụ cấp trên giao.

Việc bầu cử, xác định người trúng cử Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố là nội dung quan trọng trong tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố và được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể như sau:

Tại Điểm e Khoản 2 Điều 8 của Hướng dẫn thi hành các Điều 11, Điều 14, Điều 16, Điều 22 và Điều 26 của Pháp lệnh Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn, ban hành kèm theo Nghị quyết liên tịch số 09/2008/NQLT-CP-UBTWMTTQVN ngày 17/4/2008 của Chính phủ - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quy định nội dung xác định người trúng cử Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố như sau: “Người trúng cử Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố là người đạt trên 50% số phiếu bầu hợp lệ so với tổng số cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong toàn thôn, tổ dân phố”.

Căn cứ quy định nêu trên và các quy định tại Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố, UBND Thành phố đã có Quyết định số 50/2013/QĐ-UBND ngày 18/11/2013 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn và tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hà Nội. Theo đó, xác định người trúng cử Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố (tại Điểm e Khoản 1, Điều 17) như sau: “Người trúng cử Trưởng thôn, Phó Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố, Tổ phó tổ dân phố là người đạt trên 50% số phiếu bầu hợp lệ so với tổng số cử tri (hoặc cử tri đại diện hộ gia đình) trong toàn thôn, tổ dân phố.”

Việc UBND Thành phố quy định người trúng cử Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố theo nội dung như trên là thực hiện theo đúng quy định và hướng dẫn tại Nghị quyết liên tịch số 09/2008/NQLT-CP-UBTWMTTQVN ngày 17/4/2008 của Chính phủ - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

∴ Theo đó, người trúng cử Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố là người được đa số nhân dân ở thôn, tổ dân phố đó tín nhiệm. Như vậy, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố sẽ gặp được nhiều thuận lợi trong công tác tổ chức, tuyên truyền, vận động... và tạo được sự đồng thuận của nhân dân.

Để tổ chức cuộc bầu cử Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố đạt kết quả tốt, tỷ lệ cử tri đi bầu cử cao, đảm bảo dân chủ, đúng pháp luật, đòi hỏi cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố cần lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác tổ chức - nhân sự; tăng cường tuyên

truyền, vận động, đề cao ý thức trách nhiệm và sự đồng tình ủng hộ của nhân dân ở thôn, tổ dân phố, tăng cường tính cố kết của cộng đồng dân cư.

Thực tiễn cho thấy, địa phương nào thực hiện tốt công tác tổ chức, vận động tuyên truyền nêu trên, thì đều đã tổ chức thành công cuộc bầu cử Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố.

Tiếp thu ý kiến cử tri nêu, UBND Thành phố sẽ báo cáo Bộ Nội vụ để trình Chính phủ và UBTWMTTQ Việt Nam tiếp tục nghiên cứu, xem xét.

32. Đề nghị thành phố quan tâm xem xét: chế độ hưởng phụ cấp của các chủ tịch Hội đặc thù ở cấp xã, người hưởng lương hay chế độ mất sức được hưởng phụ cấp hệ số 1,5, người không có lương hay chế độ mất sức chỉ được hưởng phụ cấp hệ số 1,0 như vậy người khó khăn hơn thì phụ cấp thu nhập lại thấp hơn và cùng thực hiện nhiệm vụ chức năng chủ tịch Hội nhưng phụ cấp lại khác nhau (cử tri Thanh Oai)

Thực hiện Quyết định số 30/2011/QĐ-TTg ngày 01/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ thù lao đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các Hội, UBND thành phố Hà Nội đã ban hành Quyết định số 916/QĐ-UBND ngày 07/02/2013, trong đó quy định đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách đứng đầu là Chủ tịch tại các Hội có tính chất đặc thù cấp xã, phường, thị trấn được hưởng mức thù lao hàng tháng là 1,5 lần mức lương tối thiểu.

Quyết định 31/2013/QĐ-UBND ngày 06/8/2013 của UBND thành phố Hà Nội quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hà Nội, trong đó quy định chức danh Chủ tịch Hội Người cao tuổi, Chủ tịch Hội chữ thập đỏ là người hoạt động không chuyên trách (*Hội người cao tuổi và Hội chữ thập đỏ được xác định là hội có tính chất đặc thù theo Quyết định 3816/QĐ-UBND ngày 24/6/2013 của UBND thành phố Hà Nội*) và được hưởng phụ cấp hàng tháng là hệ số 1,0 so với mức lương tối thiểu.

Việc quy định mức phụ cấp của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã phải trên cơ sở mức khoán quỹ phụ cấp được quy định tại Nghị định 29/2013/NĐ-CP ngày 08/4/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ (Cấp xã loại 01 được khoán quỹ phụ cấp bằng 20,3 tháng lương tối thiểu, loại 2 là 18,6 tháng lương tối thiểu; loại 3 là 17,6 tháng lương tối thiểu).

Do vậy, Chủ tịch Hội người cao tuổi, Chủ tịch Hội chữ thập đỏ cấp xã là người đã nghỉ hưu thì được hưởng mức thù lao hàng tháng là 1,5 lần mức lương tối thiểu theo Quyết định số 30/2011/QĐ-TTg ngày 01/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ; nếu không phải là người đã nghỉ hưu thì được hưởng phụ cấp hàng tháng hệ số 1,0 mức lương tối thiểu theo Quyết định 31/2013/QĐ-UBND của thành phố Hà Nội. Việc quy định mức phụ cấp như trên còn chưa hợp lý, UBND Thành phố sẽ báo cáo Bộ Nội vụ xem xét, nghiên cứu có quy định cho phù hợp.

33. Đề nghị Thành phố chỉ đạo các sở ngành sớm giải quyết thủ tục hành chính miễn giảm tiền sử dụng đất thuộc đối tượng người có công; đẩy nhanh tiến độ thực hiện chính sách hỗ trợ về nhà ở cho người có công theo Quyết định 22/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ (cử tri Cầu Giấy)

*** Về miễn giảm tiền sử dụng đất thuộc đối tượng người có công:**

Tại Điều 13, Điều 14 Thông tư 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất quy định về miễn, giảm tiền sử dụng đất:

“Điều 13. Miễn tiền sử dụng đất

Việc miễn tiền sử dụng đất được thực hiện theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 45/2014/NĐ-CP; một số nội dung tại Điều này được hướng dẫn cụ thể như sau:

1. Miễn tiền sử dụng đất trong hạn mức giao đất ở trong trường hợp được Nhà nước giao đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, công nhận quyền sử dụng đất cho người có công với Cách mạng được thực hiện theo quy định của pháp luật về người có công. Việc miễn tiền sử dụng đất đối với người có công với Cách mạng chỉ được thực hiện khi có quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc cho phép miễn tiền sử dụng đất theo pháp luật về người có công...

Điều 14. Giảm tiền sử dụng đất

Việc giảm tiền sử dụng đất được thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 45/2014/NĐ-CP; một số nội dung tại Điều này được hướng dẫn cụ thể như sau:

2. Việc giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với Cách mạng theo quy định tại Khoản 2 Điều 12 Nghị định số 45/2014/NĐ-CP chỉ được thực hiện khi có quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc cho phép giảm tiền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về người có công (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc cơ quan được ủy quyền hay phân cấp)”;

Tại Khoản 1 Điều 1 Quyết định số 16/2010/QĐ-UBND ngày 05/5/2010 của UBND thành phố quy định về miễn giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với cách mạng quy định về thẩm quyền quyết định miễn giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với cách mạng:

“Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã quyết định miễn, giảm tiền sử dụng đất cho đối tượng là người có công với cách mạng khi được giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định đối với các thửa đất thuộc địa bàn quản lý”;

Tại Khoản 1 Điều 2 Quyết định số 16/2010/QĐ-UBND quy định:

“Điều 2. Giao Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xác nhận đối tượng là người có công với cách mạng và mức miễn, giảm tiền sử dụng đất:

1. Xác nhận đối tượng là người có công với cách mạng được hưởng miễn, giảm tiền sử dụng đất theo quy định”;

Tại điểm b, khoản 2, Điều 15 Thông tư Thông tư 76/2014/TT-BTC quy định về hồ sơ đề nghị và nơi tiếp nhận hồ sơ miễn, giảm tiền sử dụng đất:

"1. Hồ sơ đề nghị miễn, giảm tiền sử dụng đất gồm:

1.1. Đơn đề nghị được miễn, giảm tiền sử dụng đất; trong đó ghi rõ: diện tích, lý do miễn, giảm;

1.2. Giấy tờ chứng minh thuộc một trong các trường hợp được miễn, giảm tiền sử dụng đất (bản sao có công chứng hoặc chứng thực), cụ thể:

a) Trường hợp người có công với Cách mạng phải có giấy tờ liên quan đến chế độ được miễn, giảm tiền sử dụng đất hướng dẫn tại Khoản 1 Điều 13 và Khoản 2 Điều 14 Thông tư này;

2. Người sử dụng đất nộp hồ sơ đề nghị miễn, giảm tiền sử dụng đất như sau:

b) Đối với hộ gia đình, cá nhân: Hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ xin miễn, giảm tiền sử dụng đất kèm theo hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận, xin chuyển mục đích sử dụng đất đến Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất hoặc cơ quan tài nguyên và môi trường”;

Căn cứ các quy định trên, thẩm quyền xác nhận đối tượng người có công với cách mạng thuộc về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; thẩm quyền quyết định cho phép miễn, giảm tiền sử dụng đất theo pháp luật về người có công thuộc về UBND quận, huyện, thị xã. Sau khi có đủ các loại giấy tờ nêu trên, hộ gia đình, cá nhân nộp cùng với hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở tại cơ quan tài nguyên môi trường. Trên cơ sở thông tin địa chính từ cơ quan tài nguyên môi trường chuyển sang, cơ quan thuế có trách nhiệm xác định số tiền được miễn giảm, ra thông báo số tiền sử dụng đất còn phải nộp (nếu có) gửi cơ quan tài nguyên môi trường thông báo để hộ gia đình, cá nhân thực hiện trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được các hồ sơ này.

Qua rà soát sơ bộ, trong thời gian qua, các Chi cục Thuế quận, huyện, thị xã trên địa bàn thành phố đã triển khai việc miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với người có công theo đúng quy định và đảm bảo thời hạn giải quyết nêu trên.

(Về thực hiện chính sách hỗ trợ về nhà ở cho người có công theo Quyết định 22/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: xem nội dung trả lời câu 29)

34. Đề nghị Thành phố quan tâm hạ mức tuổi được hưởng trợ cấp Người cao tuổi xuống 75 tuổi; nâng mức kinh phí hoạt động cho Hội người cao tuổi cấp xã và tổ chức Hội người cao tuổi trên địa bàn Thành phố theo 4 cấp, vì hiện nay cấp huyện và Thành phố chỉ là Ban đại diện Người cao tuổi (cử tri Đan Phượng).

a) Về mức tuổi được hưởng trợ cấp người cao tuổi:

Việc trợ cấp cho người cao tuổi được thực hiện theo quy định của Luật Người cao tuổi: Mức tuổi được hưởng trợ cấp người cao tuổi phải từ đủ 80 tuổi trở lên. Khi Trung ương điều chỉnh quy định, UBND Thành phố sẽ thực hiện theo quy định mới của Trung ương.

b) Về nâng mức kinh phí hoạt động cho Hội Người cao tuổi cấp xã:

Hội Người cao tuổi Việt Nam được tổ chức theo nguyên tắc tự nguyện, hoạt động theo Hiến pháp, Pháp luật và Điều lệ Hội do đó Thành phố chỉ thực hiện hỗ trợ kinh phí hoạt động chung cho Hội người cao tuổi cấp xã là 10 triệu đồng/1 năm được quy định tại Quyết định số 71/2008/QĐ-UBND ngày 31/12/2008 của UBND thành phố Hà Nội.

c) Về việc tổ chức Hội Người cao tuổi theo 4 cấp (hiện nay, cấp huyện và Thành phố chỉ là Ban đại diện Người cao tuổi):

UBND thành phố Hà Nội đã có các văn bản kiến nghị với Trung ương (Đoàn giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Trung ương Hội Người cao tuổi Việt Nam) về việc điều chỉnh, thống nhất về tên gọi của tổ chức Hội người cao tuổi các cấp. Tuy nhiên, hiện nay Trung ương vẫn chưa điều chỉnh.

Tiếp thu ý kiến của cử tri, trong thời gian tới, UBND Thành phố sẽ tiếp tục báo cáo Trung ương trong quá trình nghiên cứu, sửa đổi Luật cho phù hợp.

35. Hiện nay định mức chi cho hoạt động của MTTQ và các tổ chức chính trị xã hội ở cấp xã (theo Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày 6/8/2003 của UBND Hà Nội) còn thấp. Đề nghị Thành phố xem xét tăng định mức chi để đảm bảo cho các tổ chức chính trị xã hội hoạt động tốt (cử tri Chương Mỹ).

Hiện nay, để các đơn vị chủ động trong khi hoạt động, mức khoán kinh phí hoạt động đối với UBMTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội ở cấp xã được quy định tại Quyết định số 30/2013/QĐ-UBND ngày 06/8/2013 của UBND thành phố Hà Nội theo phân loại đơn vị hành chính: đối với xã, phường, thị trấn loại 01 là 48 triệu đồng/tổ chức/01 năm; loại 2 là 44 triệu đồng/tổ chức/01 năm; loại 3 là 40 triệu đồng/tổ chức/01 năm.

Mức khoán trên được sử dụng chi hoạt động thường xuyên đối với UBMTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội ở cấp xã, chi hỗ trợ hoạt động của các tổ chức, đoàn thể ở thôn, tổ dân phố và hỗ trợ chi bồi dưỡng cho Trưởng Ban công tác Mặt trận, Chi Hội trưởng các Chi hội: Hội Cựu chiến binh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân và Bí thư Đoàn Thanh niên ở thôn, tổ dân phố.

Trường hợp mức khoán kinh phí hoạt động theo quy định không đảm bảo chi bồi dưỡng cho Trưởng Ban công tác Mặt trận và Chi hội trưởng các đoàn thể ở thôn, tổ dân phố thì UBND xã, phường, thị trấn và quận, huyện, thị xã sử dụng nguồn dành thực hiện cải cách tiền lương, nguồn chi thường xuyên khác trong cân đối dự toán hàng năm để thực hiện chế độ chi bồi dưỡng cho Trưởng Ban

công tác Mặt trận và Chi hội trưởng các đoàn thể ở thôn, tổ dân phố theo hướng dẫn số 5901/STC-NSQH ngày 30/10/2013 của Sở Tài chính.

Trong điều kiện nguồn lực Thành phố còn có hạn, Trung ương đã có văn bản chỉ đạo không ban hành các chế độ, chính sách làm tăng chi ngân sách khi không có nguồn đảm bảo. Tiếp thu kiến nghị của cử tri, UBND Thành phố chỉ đạo các Sở, ngành nghiên cứu, tham mưu UBND Thành phố điều chỉnh, nâng định mức chi cho hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã như kiến nghị cử tri đã nêu khi cân đối được nguồn lực như chỉ đạo của Trung ương.

36. Đề nghị Thành phố cân đối ngân sách hỗ trợ kinh phí hoạt động cho các Hội: Hội cựu giáo chức, Hội cựu thanh niên xung phong, Hội nạn nhân chất độc màu da cam... (cử tri Chương Mỹ).

Ngày 12/3/2012, UBND Thành phố có Quyết định số 1115/QĐ-UBND về việc xác định Hội có tính chất đặc thù hoạt động trong phạm vi thành phố Hà Nội, trong đó có Hội Cựu thanh niên xung phong và Hội Nạn nhân chất độc da cam. Ngày 7/2/2013, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 916/QĐ-UBND về chế độ thù lao đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách đứng đầu các Hội có tính chất đặc thù của thành phố Hà Nội. Đối với Hội Cựu giáo chức, đây là tổ chức xã hội, hoạt động trên cơ sở tự nguyện, tự quản, tự trang trải kinh phí hoạt động.

Căn cứ các quy định của Trung ương và Thành phố về việc hỗ trợ kinh phí từ ngân sách Nhà nước đối với các Hội đặc thù, trong dự toán ngân sách hàng năm, UBND Thành phố trình HĐND Thành phố bố trí dự toán kinh phí hỗ trợ các Hội có tính chất đặc thù trên địa bàn Thành phố nói chung, cũng như Hội Cựu thanh niên xung phong và Hội Nạn nhân chất độc da cam nói riêng; ngoài việc bố trí kinh phí để thanh toán thù lao đối với người đứng đầu các Hội theo Quyết định số 916/QĐ-UBND, Thành phố còn hỗ trợ một phần kinh phí chi hoạt động thường xuyên của các Hội. Ngoài ra, tùy theo từng chương trình, nhiệm vụ cụ thể do Thành phố giao, UBND Thành phố bố trí dự toán kinh phí cho các Hội đặc thù cũng như các Hội khác để triển khai thực hiện.

Tiếp thu ý kiến của cử tri, trong thời gian tới, căn cứ các quy định của Trung ương và Thành phố, căn cứ tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương, UBND Thành phố giao các Sở, ngành chuyên môn của Thành phố tiếp tục tham mưu UBND Thành phố về chính sách hỗ trợ một phần kinh phí cho các Hội nói chung cũng như các Hội có tính chất đặc thù trên địa bàn Thành phố nói riêng để các Hội hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ tổ chức của Hội cũng như thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ do UBND Thành phố và chính quyền địa phương giao.

37. Việc tiếp cận nguồn vốn vay của ngân hàng để phục vụ sản xuất có nơi còn bị gây khó khăn. Đề nghị Thành phố quan tâm (cử tri Chương Mỹ).

Chính sách về việc cho vay của Tổ chức tín dụng (TCTD) đối với khách hàng được quy định trong Quy chế cho vay ban hành kèm theo Quyết định số

1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 và Quyết định 127/2005/QĐ-NHNN ngày 03/02/2005 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy chế cho vay giữa TCTD đối với khách hàng theo Quyết định 1627/2001/QĐ-NHNN.

Thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Hà Nội đã yêu cầu Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh huyện Chương Mỹ phối hợp với Ngân hàng Chính sách Xã hội Thành phố rà soát, báo cáo tình hình cho vay phục vụ phát triển sản xuất trên địa bàn huyện Chương Mỹ. Thời gian qua, khách hàng là Doanh nghiệp, hộ gia đình và cá nhân trên địa bàn Huyện có nhu cầu vay vốn đều được tiếp nhận, thẩm định. Với khách hàng đủ điều kiện theo quy định được giải quyết cho vay kịp thời. Ngân hàng Chính sách Xã hội Thành phố và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh huyện Chương Mỹ khẳng định đã chấp hành nghiêm các quy định về chính sách tín dụng hiện hành, không gây khó khăn nào cho khách hàng có nhu cầu vay vốn để phục vụ sản xuất.

Tiếp thu ý kiến của cử tri, UBND Thành phố đề nghị nhận được ý kiến phản ánh cụ thể đối với việc thực hiện chủ trương, chính sách tín dụng và hoạt động ngân hàng trên địa bàn Thành phố để chỉ đạo các TCTD trên địa bàn giải quyết kịp thời, đúng quy định, nâng cao khả năng đáp ứng nhu cầu vốn cho nền kinh tế.

1.6. Các vấn đề về nông nghiệp, nông dân, nông thôn

38. Đề nghị Thành phố có chủ trương và hỗ trợ kinh phí để nhân dân các huyện tiếp tục thực hiện công tác dồn điền đổi thửa trong nông nghiệp đối với diện tích còn lại chưa thực hiện công tác dồn điền đổi thửa trong năm 2013, 2014 (cử tri Thạch Thất, Quốc Oai)

Ngày 06/7/2012, UBND Thành phố ban hành Quyết định số 16/2012/QĐ-UBND về việc quy định thí điểm một số chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp, xây dựng hạ tầng nông thôn thành phố Hà Nội, giai đoạn 2012-2016.

Để thực hiện chính sách dồn điền đổi thửa, UBND Thành phố có Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 13/11/2013 thay thế Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 09/5/2012 về việc thực hiện dồn điền đổi thửa đất sản xuất nông nghiệp trên địa bàn Thành phố năm 2012-2013 và văn bản số 4806/UBND-NNNT ngày 21/6/2012 của UBND Thành phố về việc điều chỉnh kế hoạch dồn điền đổi thửa của một số huyện.

Năm 2012, khi các huyện, thị xã thực hiện dồn điền đổi thửa đã đăng ký không hết số diện tích đất nông nghiệp sản xuất ổn định do tư tưởng sợ không thực hiện được, tuy nhiên khi bắt tay vào thực hiện, nhân dân thấy được ích lợi của công tác dồn điền đổi thửa, tạo thuận lợi cho việc quy hoạch vùng sản xuất tập trung, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, cơ giới hóa nhằm giảm chi phí sản xuất; nâng cao thu nhập cho người nông dân, góp phần tích cực chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, chuyển dịch cơ cấu lao động trong nông nghiệp nên đã

yêu cầu chính quyền địa phương cho thực hiện dồn điền đổi thửa, chính vì vậy có nhiều địa phương đã thực hiện vượt kế hoạch Thành phố giao.

Kết quả đến nay toàn Thành phố đã thực hiện dồn điền đổi thửa được 76.551,18/76.365,07 ha, bằng 100,19% kế hoạch. Một số huyện, thị xã thực hiện dồn điền đổi thửa vượt kế hoạch UBND Thành phố giao như: Ba Vì, Phú Xuyên, Phúc Thọ, Sóc Sơn, Thạch Thất, Thanh Oai, Thường Tín, Sơn Tây. Tuy nhiên, một số huyện chưa DĐĐT xong kế hoạch như: Gia Lâm, Hoài Đức, Đông Anh, Quốc Oai, Ứng Hòa.

Đối với diện tích trong Kế hoạch 171/KH-UBND ngày 13/11/2013 đã được UBND Thành phố cấp đủ kinh phí hội họp và kinh phí đào đắp giao thông, thủy lợi nội đồng cho các địa phương.

Mặt khác, tại Hội nghị giao ban quý II/2015 Ban chỉ đạo Chương trình 02-CTr/TU của Thành ủy, Lãnh đạo huyện Sóc Sơn đề nghị Thành phố tiếp tục cho phép các địa phương thực hiện dồn điền đổi thửa và được hỗ trợ theo Quyết định 16/2012/QĐ-UBND và được đồng chí Ngô Thị Thanh Hằng, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Trưởng Ban chỉ đạo Chương trình 02 của Thành ủy đồng ý.

Để tiếp tục thực hiện chính sách dồn điền đổi thửa năm 2015- 2016 đối với diện tích vượt so với Kế hoạch 171/KH-UBND ngày 13/11/2013, đề nghị các địa phương đăng ký kế hoạch về Sở Nông nghiệp và PTNT (Cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo) để Liên ngành nghiên cứu báo cáo UBND Thành phố xem xét, phê duyệt.

39. Đề nghị Thành phố tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc giao đất giãn dân làm nhà ở nông thôn và nghiên cứu mở rộng đối tượng được giao đất (cử tri Thanh Trì).

Luật Đất đai năm 2013 có hiệu lực từ ngày 1/7/2014 không quy định về việc giao đất ở cho các hộ gia đình tự làm nhà ở để giãn dân nông thôn. Việc giải quyết nhà ở cho nhân dân được thực hiện theo quy định của Luật Nhà ở.

40. Đề nghị Thành phố xem xét về quy định mức tiền thuế sử dụng đất phi nông nghiệp phải nộp cho Nhà nước. Mức phí chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất vườn sang đất ở trên mảnh đất cha ông để lại áp dụng hiện tại là quá cao, quy định về hạn mức diện tích được công nhận là đất ở trên tổng diện tích sử dụng là chưa hợp lý. Đề nghị Thành phố xem xét, điều chỉnh hợp lý (cử tri Nam Từ Liêm).

1. Việc quy định về mức tiền thuế sử dụng đất phi nông nghiệp

Hiện nay việc thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp thực hiện theo quy định tại Thông tư số 153/2011/TT-BTC ngày 11/11/2011 của Bộ Tài chính, không thuộc thẩm quyền của UBND Thành phố.

2. Về mức thu tiền sử dụng đất khi chuyển đổi từ đất vườn sang đất ở

UBND Thành phố đã quy định việc thu tiền sử dụng đất khi cho phép chuyển mục đích sử dụng đất từ đất vườn sang đất ở tại Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND ngày 20/6/2014 trên cơ sở tuân thủ quy định Luật Đất đai

năm 2013, các Nghị định của Chính phủ: số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Đất đai năm 2013; số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về thu tiền sử dụng đất; Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất.

Việc thu tiền sử dụng đất khi chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất ở nêu trên (không phải là phí chuyển đổi mục đích sử dụng đất như phản ánh của cử tri) là đúng với quy định của pháp luật hiện hành.

3. Quy định về hạn mức diện tích được công nhận là đất ở

Căn cứ quy định tại Điều 103 Luật Đất đai năm 2013, Điều 24 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai và một số quy định khác có liên quan, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 22/2014/QĐ-UBND ngày 20/6/2014 quy định các nội dung thuộc thẩm quyền của UBND Thành phố được Luật Đất đai 2013 và các Nghị định của Chính phủ giao về hạn mức giao đất; hạn mức công nhận quyền sử dụng đất; kích thước, diện tích đất ở tối thiểu được phép tách thửa cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn thành phố Hà Nội (thay thế Quyết định số 19/2012/QĐ-UBND ngày 08/8/2012 của UBND Thành phố).

Căn cứ Quyết định số 22/2014/QĐ-UBND ngày 20/6/2014 của UBND Thành phố, việc thực hiện quy định về hạn mức công nhận đất ở đối với thửa đất có vườn, ao trong khu dân cư trên địa bàn Thành phố đã từng bước đi vào nề nếp, cơ bản không phát sinh vướng mắc, góp phần đáng kể trong công tác quản lý Nhà nước về đất đai, đẩy nhanh tiến độ cấp Giấy chứng nhận và đăng ký biến động về sử dụng đất trên địa bàn Thành phố, đúng với quy định của Luật Đất đai 2013 và phù hợp với quỹ đất, dân số tự nhiên của Thành phố.

41. Vấn đề xây dựng nông thôn mới phải đạt 19 tiêu chí nhưng còn một số tiêu chí gặp nhiều khó khăn như: giao thông thủy lợi, giao thông nội đồng, cứng hóa kênh mương, đường làng, nhà văn hóa. Đề nghị Thành phố cấp kinh phí kịp thời để thực hiện các tiêu chí trên (cử tri huyện Thanh Oai, Phúc Thọ, Mê Linh, Ứng Hòa, Thường Tín, Phú Xuyên, Ba Vì).

Căn cứ các Quyết định số 11/2011/QĐ-UBND ngày 02/3/2011 và 12/2014/QĐ-UBND của UBND Thành phố về quy định phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2011-2015; việc quản lý, đầu tư hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật (giao thông, thủy lợi, văn hoá...) trên địa bàn các xã thuộc trách nhiệm của UBND cấp huyện và cấp xã, do ngân sách địa phương đảm bảo, ngân sách Thành phố chỉ hỗ trợ.

Để đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, ngoài nguồn vốn ngân sách Thành phố hỗ trợ có mục tiêu cho các huyện hàng năm, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 16/2012/QĐ-UBND ngày 06/7/2012 và Quyết định số 10/2013/QĐ-UBND ngày 11/3/2013 về việc thí điểm một số chính sách khuyến khích phát triển sản xuất

nông nghiệp, xây dựng hạ tầng nông thôn thành phố Hà Nội giai đoạn 2012-2016 (trong đó có cơ chế hỗ trợ cho công tác dồn điền đổi thửa, kiên cố hoá đường giao thông nội đồng và giao thông thôn xóm).

Trong 04 năm 2012-2015, mặc dù cân đối ngân sách khó khăn nhưng UBND Thành phố đã ưu tiên bố trí 2.775,9 tỷ đồng vốn đầu tư XDCB để bổ sung cho ngân sách huyện, thị xã trong đầu tư xây dựng hạ tầng nông thôn mới và hỗ trợ các xã thực hiện công tác dồn điền đổi thửa, kiên cố hoá giao thông, thủy lợi nội đồng và đường giao thông thôn, xóm (chưa kể phần đầu tư cho hạ tầng các xã nông thôn mới được lồng ghép trong các chương trình khác); trong đó mỗi huyện, thị xã được phân bổ trung bình khoảng 150 tỷ đồng.

UBND Thành phố yêu cầu UBND các huyện, thị xã căn cứ chỉ tiêu kế hoạch được giao, tổ chức triển khai thực hiện theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Chương trình 02-CTr/TU; tập trung cân đối, bố trí ngân sách cấp mình ngoài phần ngân sách Thành phố hỗ trợ, quản lý sử dụng kinh phí đúng mục đích, đối tượng, tiết kiệm, hiệu quả; trước mắt tập trung đầu tư vào các công trình phục vụ sản xuất nông nghiệp để phù hợp với khả năng bố trí của ngân sách các cấp; việc đầu tư các công trình hạ tầng khác sẽ tiếp tục được thực hiện khi có đủ điều kiện, tránh tình trạng thi công dở dang do thiếu vốn, đảm bảo không để phát sinh nợ đọng XDCB.

42. Các tuyến Quốc lộ mới đưa vào sử dụng (như QL3, đường Võ Nguyên Giáp, đường 5 kéo dài) chia cắt các vùng canh tác của nhân dân, việc bố trí các đường chui dân sinh phục vụ sản xuất nông nghiệp chưa hợp lý gây khó khăn cho sản xuất, dẫn đến tình trạng một số hộ bỏ ruộng, không canh tác. Đề nghị Thành phố quan tâm giải quyết (cử tri Đông Anh)

Tuyến đường Quốc lộ 3, đường Võ Nguyên Giáp, đường 5 kéo dài hoàn thành theo quy hoạch giao thông thành phố Hà Nội được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Đường Võ Nguyên Giáp vừa hoàn thành đưa vào vận hành ngày 04/01/2015 do Ban Quản lý Dự án 85 - Bộ Giao thông Vận tải làm chủ đầu tư và đang làm thủ tục bàn giao về Sở Giao thông Vận tải Hà Nội. Do đó tùy theo nhu cầu của địa phương, việc bố trí hầm chui dân sinh sau khi nhận bàn giao sẽ được Sở Giao thông vận tải Hà Nội khảo sát, tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố.

43. Đề nghị Thành phố cho tạm ứng trước một phần tiền thủy lợi phí để các Hợp tác xã nông nghiệp trả tiền điện, tiền dầu bơm nước vì các khoản trên phải thanh toán trả ngay hàng tháng cho ngành Điện lực (cử tri Thanh Oai)

Theo quy định tại Quyết định số 01/2010/QĐ-UBND ngày 11/01/2010 của UBND Thành phố về quy định mức thu thủy lợi phí, tiền nước và mức trần dịch vụ thủy lợi nội đồng trên địa bàn thành phố Hà Nội; và Văn bản số 5678/STC-NSQH ngày 16/11/2012 của Sở Tài chính hướng dẫn quyết toán kinh phí thực hiện chính sách cấp bù miễn thủy lợi phí.

Căn cứ hồ sơ đề nghị cấp bù miễn thủy lợi phí do các tổ chức hợp tác tự bơm tưới, tiêu báo cáo (bảng kê diện tích, biện pháp tưới tiêu, cơ cấu mùa vụ),

UBND cấp xã tổng hợp và xây dựng dự toán kinh phí, trình UBND cấp huyện phê duyệt; đồng thời tổng hợp vào dự toán hàng năm ngân sách huyện. Ngân sách Thành phố bố trí kinh phí cấp bù miễn thủy lợi phí trong dự toán chi ngân sách được giao cho các huyện ngay từ đầu năm (Năm 2015, dự toán đã bố trí là 71, 271 tỷ đồng)

Trên cơ sở dự toán chi ngân sách được giao, UBND cấp huyện có trách nhiệm phân bổ kinh phí cho UBND cấp xã để chủ động thanh toán cho các tổ chức hợp tác tự bơm tưới, tiêu trên địa bàn theo quy định. Ở các địa phương không có Hợp tác xã Nông nghiệp, UBND cấp xã thanh toán kinh phí qua các thôn, đội sản xuất được giao thực hiện bơm tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn. UBND Thành phố giao Sở Tài chính đôn đốc UBND các huyện chủ động triển khai thực hiện giải ngân cho các Hợp tác xã.

44. Đề nghị Thành phố đẩy nhanh tiến độ cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp cho các hộ sau dồn điền đổi thửa (cử tri Chương Mỹ, Phúc Thọ).

1. Về việc chỉ đạo công tác đo đạc sau dồn điền đổi thửa

Công tác dồn điền đổi thửa đất nông nghiệp đã được Ban chỉ đạo Chương trình số 02 của Thành ủy, UBND Thành phố chỉ đạo quyết liệt, đến nay đã đạt được nhiều kết quả và tạo chuyển biến tích cực trong sản xuất nông nghiệp.

Về chính sách, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 16/2012/QĐ-UBND ngày 06/7/2012 và Quyết định số 10/2013/QĐ-UBND ngày 11/3/2013 quy định thí điểm một số chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp, xây dựng hạ tầng nông thôn thành phố Hà Nội giai đoạn 2012-2016; trong đó quy định chính sách khuyến khích thực hiện dồn điền đổi thửa, cụ thể: “Hỗ trợ toàn bộ chi phí đo đạc, cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau dồn điền đổi thửa, xây dựng bản đồ, quy hoạch đồng ruộng, quy hoạch hệ thống giao thông, thủy lợi nội đồng theo định mức quy định của Nhà nước. Nguồn kinh phí hỗ trợ từ ngân sách cấp Thành phố bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp huyện”.

Thực hiện 2 Quyết định trên, để từng bước xây dựng và hoàn thiện hệ thống hồ sơ địa chính trên địa bàn Thành phố, tiết kiệm chi phí, tránh trùng lặp, kế thừa tối đa tài liệu bản đồ đã có, ngày 13/4/2013 Sở Tài nguyên và Môi trường có Văn bản số 1846/STNMT-ĐĐ&BĐ hướng dẫn thực hiện công tác đo đạc bản đồ, phục vụ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp sau khi dồn điền đổi thửa đất sản xuất nông nghiệp.

2. Việc chỉ đạo công tác cấp Giấy chứng nhận sau dồn điền đổi thửa

Ngày 10/4/2012, UBND Thành phố có Văn bản số 2538/UBND-NNNT về việc tập trung chỉ đạo thực hiện công tác dồn điền đổi thửa. Ngày 09/5/2012, UBND Thành phố có Kế hoạch số 68/KH-UBND về việc thực hiện dồn điền đổi thửa đất sản xuất nông nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2012 - 2013.

Thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố, căn cứ Luật Đất đai, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đất đai, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Văn bản

số 4225/STNMT-ĐKTK ngày 15/10/2012 và Văn bản số 1858/STNMT-ĐKTK ngày 24/4/2013 hướng dẫn việc cấp lại, cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân sau khi thực hiện xong việc dồn điền đổi thửa đất sản xuất nông nghiệp.

Thực hiện Luật Đất đai năm 2013, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND ngày 20/6/2014 về “quy định các nội dung thuộc thẩm quyền của UBND Thành phố được Luật Đất đai năm 2013 và các Nghị định của Chính phủ giao về đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; đăng ký biến động về sử dụng đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, cá nhân nước ngoài; chuyển mục đích sử dụng đất vườn, ao liền kề và đất vườn, ao xen kẹt trong khu dân cư (không thuộc đất công) sang đất ở trên địa bàn thành phố Hà Nội”. Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Văn bản số 4018/STNMT-ĐKTK hướng dẫn cụ thể, chi tiết việc cấp lại, cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân sau khi thực hiện xong việc dồn điền đổi thửa đất sản xuất nông nghiệp.

UBND Thành phố giao Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục kiểm tra, đôn đốc UBND các quận, huyện, thị xã (trong đó có huyện Chương Mỹ) tập trung lực lượng, đẩy nhanh tiến độ thực hiện việc cấp lại, cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân sau khi thực hiện xong việc dồn điền đổi thửa đất sản xuất nông nghiệp; tổng hợp các khó khăn, vướng mắc, giải quyết hoặc đề xuất giải quyết các trường hợp vượt thẩm quyền.

45. Đề nghị thành phố đẩy nhanh tiến độ cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các trường để đảm bảo công tác quản lý và sử dụng đất đai (cử tri Chương Mỹ)

Ngày 20/6/2014, UBND Thành phố ban hành Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND, tại Điều 76 đã quy định về trình tự, thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân; thời gian giải quyết không quá 10 làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

Đề nghị cử tri liên hệ với UBND huyện Chương Mỹ để được hướng dẫn thực hiện các thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận sử dụng đất theo quy định của Thành phố.

1.7. Các vấn đề khác

46. Về thực hiện Đề án 06-ĐA/TU, hiện nay nhiều tổ dân phố quá đông dân gây khó khăn cho công tác quản lý. Đề nghị Thành phố xem xét, bổ sung thêm tổ phố tổ dân phố, công an viên phụ trách thôn đối với các tổ có dân số đông, diện tích lớn và đề nghị Thành phố nên tổ chức sơ kết đánh giá việc thực hiện Đề án sau một thời gian hoạt động để có sự điều chỉnh cho thích hợp (Cử tri quận Thanh Xuân, Mỹ Đức)

a. Về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; ngày 31/8/2012, Bộ Nội vụ có Thông tư số 04/2012/TT-BNV, hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của

thôn, tổ dân phố. Theo đó, việc thành lập thôn ở vùng đồng bằng phải có quy mô từ 200 hộ dân trở lên, tổ dân phố phải có quy mô từ 250 dân hộ trở lên. Mỗi thôn có Trưởng thôn, 01 Phó Trưởng thôn, trường hợp thôn có trên 500 hộ gia đình thì có thể bổ trí thêm 01 Phó Trưởng thôn. Mỗi tổ dân phố có Tổ trưởng, 01 Tổ phó tổ dân phố, trường hợp tổ dân phố có trên 600 hộ gia đình thì có thể bổ trí thêm 01 Tổ phó tổ dân phố.

Đối với thành phố Hà Nội, trong những năm qua, tình hình tổ chức, hoạt động của hệ thống chính trị ở một số địa bàn dân cư còn chông chéo, bất cập, ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương. Nguyên nhân của tình trạng này là do sự thiếu đồng bộ về mô hình tổ chức, chưa đảm bảo sự lãnh đạo thống nhất của tổ chức đảng đối với hệ thống chính trị ở địa phương, nhiều tổ dân phố có quy mô quá nhỏ, trong khi đó cũng có một số thôn, tổ dân phố có quy mô lớn. Do đó, ngày 24/9/2013, Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội ban hành Đề án số 06-ĐA/TU, kiện toàn, sắp xếp tổ chức Đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị trên địa bàn dân cư, tổ dân phố, thôn, xóm ở xã, phường, thị trấn thuộc thành phố Hà Nội, nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của cấp ủy đảng và hiệu lực, hiệu quả quản lý điều hành của chính quyền, chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị ở cơ sở trong tình hình mới.

Căn cứ Thông tư số 04/2012/TT-BNV của Bộ Nội vụ và Đề án số 06-ĐA/TU của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội. UBND thành phố Hà Nội đã có Quyết định số 50/2013/QĐ-UBND ngày 18/11/2013, ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hà Nội và Quyết định số 7053/QĐ-UBND ngày 20/11/2013, ban hành Đề án kiện toàn thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hà Nội. Các quy định về quy mô thôn, tổ dân phố; số lượng Phó Trưởng thôn, Tổ phó tổ dân phố trong Quy chế và Đề án của UBND thành phố Hà Nội hoàn toàn tuân thủ các quy định của Thông tư số 04/2012/TT-BNV của Bộ Nội vụ, có tính đến các điều kiện cụ thể của thành phố Hà Nội; đảm bảo phù hợp với tinh thần chỉ đạo trong Đề án 06-ĐA/TU của Ban Thường vụ Thành ủy.

Thực hiện Đề án 06-ĐA/TU của Ban Thường vụ Thành ủy và các văn bản hướng dẫn của Bộ Nội vụ, của UBND thành phố, trong năm 2014, các quận, huyện, thị ủy đã tích cực chỉ đạo, thực hiện đạt kết quả tốt. Báo cáo tổng kết Chương trình số 01-CTr/TU của Thành ủy, khẳng định: “Thành ủy đã ban hành và triển khai thực hiện Đề án số 06-ĐA/TU ngày 24/9/2013 về “kiện toàn, sắp xếp mô hình tổ chức đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị trên địa bàn dân cư, tổ dân phố, thôn, xóm ở xã, phường, thị trấn thuộc thành phố Hà Nội” hoàn thành đúng tiến độ, đảm bảo mục tiêu ổn định, đồng bộ, thống nhất. Sau sắp xếp, đã giảm gần 1/3 số tổ dân phố (2.239 tổ) và 06 thôn...Các tổ chức đảng, đoàn thể được sắp xếp đã phát huy tốt hơn vai trò, trách nhiệm, hoạt động ổn định, hiệu quả, tạo không khí phấn khởi, đoàn kết, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị ở từng địa phương, đơn vị”.